

In lần thứ nhất

Giá: 0 \$ 20

SÁCH CHƠI XUÂN

8^o rue
INDO-CHINOIS
1073

NĂM
KỶ-TY
của

NAM-KY THU-QUAN

DEPOT LEGAL
INDO-CHINE
N^o 1073

冊 制 春 年 巳 巳

恭 祝 新 禧

雲
鶴
雙
洞
著

2 exemplaires
pour Dépôt Légal
Hanoi le 9/2/29

Pucc
8^o Indoch
1073

NAM-KY

LIBRAIRE - ÉDITEUR

TONKIN — 17, Boulevard Francis-Garnier, 17 — HANOI

(C)

SÁCH CHƠI XUÂN

NĂM

KỶ-TY

của

NAM-KÝ THU-QUÁN

CÓ ĐỦ:

Nào Văn-chương, nào Thi-ca, nào Tư-tưởng, nào Ký-sự, nào Nhân-dân, nào Tiểu-thuyết, v. v... Tóm lại là một tập tùng-văn, lầy văn-chương, lầy tô-chất, lầy xuân-cảm làm nguyên-nhân; rất bổ ích cho cuộc chơi xuân, di dưỡng tinh thần; phát minh tư tưởng. Ai là người tao-nhân mặc khách, ai là bạn thanh-khi liên tài, cùng nhau chơi lầy kéo hoài xuân đi!

Xuân người nào được mây mười?

Không chơi Xuân hết lại ngồi tiều Xuân!

MỤC-LỤC

	trang
1 Văn Văn (Thi ca)	3
2 Hải-Văn (Bức thư gửi cụ Thờ-Công)	10
3 Tản-Văn (Khai bút năm Kỷ-Ty)	12
4 Ký Sự (Một cuộc chơi Xuân)	19
5 Tiều xuân, Đoàn-thiên Tiểu-thuyết (Giang hồ tự thuật)	22
6 Giới thiệu (Một thư-quán có ảnh hưởng cho nữ lưu)	33
7 Lo Xuân (Văn Hoạt-kê - Đại-Lân tự thuật)	35
8 Sáu Xuân (Xã-hội hoạt-kê Nông Phu tự thuật)	38
9 Xã-thuyết (ta nên có một hội Phổ-thông Tu-thư)	41

In tại nhà in Mạc-dinh-Tích, Phố hàng Nón, Haroi.

CUNG CHÚC TÂN HY

Nam-Ký Thu-Quan
Libraire - Editeur

17, B^P FRANCIS-GARNIER

HANOI

TRUNG, HIÊU, TIẾT, NGHĨA

Toàn chuyện

NHỊ-ĐỘ-MAI

(Sự Tích Hạnh-Nguyên Công Hồ)

Kim-Giang Nguyễn Xuân-bản Dịch-Thuật.

Các ngài thích đọc văn quốc âm những tuyệt bút, trừ quyển Kim-Vân-Kiểu do cụ Nguyễn-Du diễn ra văn lục bát, Thì có quyển Nhị-Độ-Mai là văn-chương rất hùng hồn bi thiết, chuyện đủ cả Trung, Hiêu, Tiết, Nghĩa, cảnh trí lại lắm đoạn ly-ký, thâm đạm; vậy các ngài chỉ mới xem qua quyển văn lục bát mà thôi, chứ nguyên văn chính bản NHỊ-ĐỘ-MAI, thì thực còn thanh tao nhã thú hơn nguyên văn KIM-VÂN-KIỂU nhiều.

Nay bản-quán gửi về tận tàu mua được chính bản NHỊ-ĐỘ-MAI xem ra cũng có quan hệ cho nhân tình thế thái, thực là quyển chuyện đời nay ai cũng nên đọc vậy.

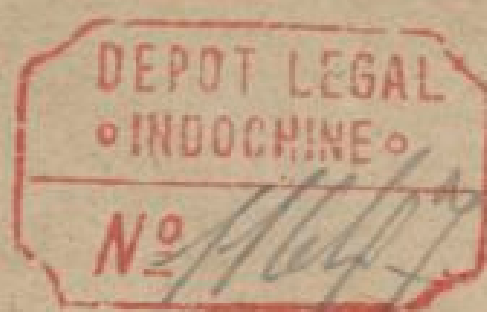
Nhất là lại được ông Kim-giang NGUYỄN-VĂN-BẢN dụng công dịch thuật, thực đúng với chính bản, và điểm nhuận toàn thể văn chương NHỊ-ĐỘ-MAI, lời lời mẫu rõ, hang hang lệ sa, sang năm Kỷ-Tỵ sẽ hiến các ngài một quyển chuyện rất có giá trị vậy.

(Hiện nay đang in gần xong)

NAM-KÝ THU-QUÁN

Xuất bản

TỰA



Gió đông hòa âm, hoa đào tốt tươi ; giời quang mây tạnh, bóng thiếu-quang cũng khéo chiều người, con tạo hóa thực cũng nuông khách ! Gặp ngày xuân này, ai là chẳng vui chơi cùng non nước !

Nói đến chơi liệu có người bảo là hiều-sự, công việc nặng nề, nợ đời bẽ bộn, sao lại nên chơi !!

Xin thưa : Một năm có một lần xuân, đời người há được mấy tuần thanh niên ! Giời, năm có một lần xuân, nhưng xuân này đi, xuân kia lại tới, trăm nghìn vạn ức bao thừa hết xuân ! Người, đời có một lần xuân, mà xuân đi rồi, xuân không lại nữa, chỉ trong khoảng hăm tám ba mươi là xong kỳ niên-thiếu !

Cho nên gặp buổi xuân thiên, được ngày niên-thiếu, dầu cho công-việc còn nhiều, nợ đời chưa giả, thì cũng nên tạm dừng mà hưởng lấy cái thú xuân, âu cũng giúp sức mạnh thêm tinh-thần cho khỏi ọc cón con trong cuộc hành tàng xuất xử !!

Nhưng chơi, cũng có ba bảy đường ! Người chơi cuộc rượu, người vui khúc đàn ; kẻ cuộc cờ, người vó-ký, kẻ vui sơn thủy, người dạo phồn hoa, kẻ một cuộc chơi không biết đầu mà nói ! Song cũng tùy người tùy cảnh mà tùy thứ chơi !

Anh em ta đây vốn nghèo hứng thú chỉ giấu vẩn-chương, dầu không giấu xong cũng đủ để đua chơi, đua chơi cùng người trần-thê ! Mà thực chơi vẩn cũng là một cái thú mà là một cái thú thanh cao, thanh cao mà không phí không hại như các cái thú khác. Như vậy há chẳng nhân lúc vui chơi mà chơi sao !

Nhân lúc chơi xuân, vẩn-chương đôi chút, một mình chơi không thú, nên đem công-hiền khách đồng-chu để cùng nhau nhân buổi lương thời mà cùng chơi cho có thú !!

Chơi xuân thú lắm ai ơi !

Cùng nhau ta hãy cùng chơi kéo hoài !

Nhân khách liên-đãi !!...

V. H. S. D.

tự tự,

CHƠI XUÂN

NĂM KỶ-TỶ

Vận-Văn

CHƠI XUÂN

Mưỡu :

Chơi Xuân kéo hết Xuân đi!

Xuân đi, đi mật, già thì tới nơi!

Muôn năm chưa hết Xuân giới,
Trăm năm, trăm tuổi Xuân người còn chi!!

HÁT NÓI:

Xuân khứ, Xuân lai, Xuân bất tận,
Đón mừng Xuân, mây vận gọi làm duyên:
Mừng Xuân còn trường-cửu ức thiên niên,
Mượn bút, mực, giải phiền âu cũng thú!

Xuân lai hoa-thảo hương vô hủ,

Xuân khứ nhân-gian tuê bất hồi!

Rồi mai sau, khi tóc bạc với già mỗi,

Xuân có tới, Xuân người nào có tới!

Nhấn những khách tang-bồng, hổ-hải,

Gặp Xuân này ta hỡi cô chơi Xuân,

Chơi cho bỏ lúc phong-trấn!!!

— 4 —

CHƠI XUÂN

(Mắng mình! Cãi mình!)

HÁT NÓI:

Tết sao vui lạ!

Vui vui gì mà rộn rã khắp đông tây!?

Pháo đì đùng vang dậy đó đây,

Vôi trắng xóa vẩy đầy non với nước!

Bạc mạnh ta hồ ngô cô-quốc!

Vô tình thán hĩ ngã tàn-dân!

Nợ ai hay giời đất chuyển vắn,

Sao cũng cứ chơi Xuân chi mãi mãi??

Thưa rằng: Xuân khứ, Xuân an tái!

Tạm gác nguyên sơn-hải để chơi xuân!

Rời sau đây, trở sức kinh-luân,

Quyết dẹp đám phong-trần cho thỏa chí!!

Gặp Xuân này hỡi cho chơi tí tỵ,

Há lượng Xuân chẳng nề khách trần du!

Dám đâu chơi mãi lu bù!!

THƠ CẢM XUÂN

Xuân lễ bốn nghìn lại tới nay,

Chơi Xuân vởi vẽ mây câu này:

Chúc Xuân ức triệu người vui vẻ,

Chạy tết bao nhiêu kẻ đọa đầy!!

Lượng cả ví thương nòi giống Việt,

Vùng ô sao gác mảnh trời Tây?

Mưa Xuân tắm ướt lấm đường đất,

Xin hé cho nay ít mặt giời...

THƠ TIỆC XUÂN

(Từ khúc — Điệu mới: Đình-tiến-yên)

Hỡi Xuân ơi!

Ơi hỡi Xuân ơi!

Thăm thoát ngày xanh đã hết rồi!

Thân này Xuân hết, hỡi thương ơi!

Son phai,

Phân nhạt,

Tóc da mối.

Sao chẳng sớm lo ngày tuổi trẻ,

Bây giờ Xuân hết mất vui chơi!

Xuân!

Xuân hết!

Ngày xuân, xuân tết, dạ bồi hồi!!!...

MỪNG XUÂN

(Từ khúc — Điệu: Vọng-giang-nam)

Xuân tới cửa,

Mừng Xuân với nước mây!

Cành liễu lơ thơ, oanh gọi bạn,

Bông đào tha thướt, bướm tìm bay!!

Muôn vật mừng Xuân đây!

Xuân, Xuân hỡi!

Thâu cho tâm lòng này!

Mây vượn mừng Xuân, Xuân chúc chúc,

Vài cung đón gió, gió hây hây!!

Xuân tới vui thắm ngày!!!...

— 6 —

ĐÊM XUÂN CẢM TƯỜNG

(Văn Lược-Bát)

Gió đông hây hây đưa hương.
Phòng vắng ngồi nhẩn canh trường cùng vắng,
Mừng Xuân đắm âm khí xuân,
Nghĩ Xuân cảm-tường muôn phần lòng son!
Xuân giời kia mãi vẫn còn,
Trông gương ta đã râu non mọc rồi;
Mà ta tri-giác hần hoi,
Xuân kia nều ví hời thời biệt chi!
Đường đường ta bực nam nhi,
Con đâu Tạo Hoá kém gì ai đâu!
Cớ chi Xuân giữ được máu?
Vô tình sao giữ được câu vô cùng??
Nghĩ càng chán ngán lòng vàng,
Ước gì ta được Xuân cùng nước non!
Muôn năm Xuân cũng chẳng mòn,
Ta đây Xuân độ được còn năm mươi!
Trêu người chi mây giời ơ!
Xuân sao ngăn ngui cho người thờ thần!
Lòng tơ lòng những bản-hoàn,
Giác Xuân đâu đã bức màn giục buông!
Đêm Xuân chán chọc mơ-màng,
Nghĩ Xuân bao, lại nghĩ càng thương thân!
Hỡi khách hồng-trần!!...

ĐÊM XUÂN TIỆC XUÂN

(Bình-khang oán)

Sực tỉnh đêm Xuân chén rượu sầu,
Giật mình đòi đoạn ruột tằm đau!
Ngày xanh lòng thẹn cùng non nước,
Phận bạc thêm buồn với bể dâu!
Hoa thắm đượm mầu son ngượng mếp,
Hương lỏng man mác sắp e đầu!
Giang-hồ lẩn lữa bao Xuân là?
Cái kiếp đoạn trường vướng mãi nhau!

THƠ GỬI NGƯỜI TRI-KỶ

Cảnh ngộ sui nên cảnh lạ thường,
Tơ tình ai buộc để ai vương?
Xuân hoài, đêm vắng hồn lay bóng,
Nhạn-ảnh, canh tàn tiếng lạc sương.
Mảnh giấy tương-tư, thơ nhỏ lệ,
Cung đàn ly-bạc, khúc kêu thương.
Lượng Xuân ví nều thương non nước,
Bể nguyện, trắng thế đượm lửa hương.

THƠ KHAI-BÚT

Tuổi Xuân nay đã được hai mươi,
Khai-bút đầu năm bắt chước người.
Trái đất mong xoay như Rắn (Tý) lộn,
Nên chăng bản nhũ hỏi ông Giời.

KHỐC XUÂN

(Mậu-Thìn sang Kỷ-Tỵ)

(song thất lục bát)

Mới ngày nào cùng Xuân kháng kít,
Tiếng pháo kêu rượu tết vui mời!
Mà nay hạ tới thu lui,
Đông qua, Xuân lại tới nơi đó mà,
Kỷ-Tỵ đèn, sót sa Xuân trước,
Mậu-Thìn qua, mừng được một Xuân,
Mừng xong, lệ tủi tuôn tràn,
Thạn ôi! xuân chóng, chóng tàn thê du!!
Ngán thê-tục phù-du một kiếp,
Xuân đèn rồi, Xuân hết Xuân qua!
Xuân giới muôn thừa chưa già!
Xuân người được mãi du mà ai ơi!
Xuân Mậu-Thìn đã phai uھر mộng,
Xuân này rồi cũng chóng như tên!
Nghĩ càng khơi mối ưu phiền,
Mượn ngòi bút mới tả thiên xuân-tĩnh!

ĐỖ NGƯỜI KHỐC XUÂN !!!

Thôi khuyên hải làm thịnh vui gương,
Cái kiếp người vui xướng là hơn!
Cùng nhau tạm gác mối hờn!
Cùng Xuân Kỷ Tỵ cùng đờn câu thơ!

Vui mau kéo thì giờ đi mất,
Xuân nào chờ, Xuân tốt vụt qua,
Mây lời nhắn chị em nhà,
Tiệc Xuân thời tiệc, cùng má chơi Xuân,
Chơi cho bỏ phong-trần dầu dãi,
Chơi cho tiêu, cho giải cơn sầu . .
Chơi cho đỡ hận bề dẫu,
Chơi cho khỏi phải chịu câu vô tình,

LỊCH SỬ TIỂU-THUYẾT

ĐẠI-MINH KỶ-HIỆP

Lịch sử tiểu-thuyết, chuyện rất ly-ký, toàn là những tay anh-hùng hiệp-nữ. Vì bước đời khe-khắt, cùng nhau mài thanh gươm hiệp cắt môi bất bình, làm nên những việc kinh-thiên động địa, khiến cho những kẻ gian tà nghìn thu trông thấy ghê mình sớn óc.

Trọn bộ giá bán 0\$90.

NAM-KÝ THƯ QUÁN XUẤT BẢN

BỨC THƯ GỬI CỤ THỎ-CÔNG,
(Hải Văn)

Ilăm ba tháng chạp,
Cụ sắp hấu giờ!
Con gửi mây lời,
Dám xin xoi xét!

Cảnh con vòn xưa nay tưng kiết,
Cái chân giò, con cá chép cũng lòng thành!
Tiện đây xin giải thực nỗi mình,
Lễ vật đủ, chắc cụ cũng thương tình mà đáp diêm!
Con nay vòn mặt vuông tiền hiêm,
Nếp nhà nho cần-kiệm một lòng!
Nào có dám đầu phóng tưng chơi ngông!
Chỉ mây bận đèo bông cùng con nhân-ugãi!
Hoá cho nên mua thêm cái đại,
Mặt tiền toi mà lại phải tìm-la!
Cứu sinh nhờ hiện Sát-sa (Chassagne),
Thôi con xin cạch đèn giả chả đại!
Con liến từ giã đường Yên-Thái,
Mà « Ba Sinh » sông bạc lới giải phiến!
Trước con còn kiêm được ít tiền;
Chỉ quả bánh hóa nên túi cạn!
Mãi sau này hỏi đèn dấp đèn,
Hết tiền tiêu, bán tận ruộng vườn!
Con nghĩ thàn con đại quá thàn lươn!
Nên từ đó không còn gở-gạc!
Từ khi hết mê chơi cờ bạc,
Ngồi không yên, con buồn bực trăm chiều!
May được còn bạn-hữu con nhiều,
Vui trò truyện, hoá mắc liêu thuộc sái!
Con còn sợ người ta đồn đại,
Sợ một điều mặt cái “ nhà nho ”!

Nằm hàng bứt quán quanh co,
Không chịu được, sau phải được ban thờ về hương khói!
Vì con mà, vợ nghèo con đói,
Bao ruộng sâu, trâu nái tụt vào xe!
Từ khi con mắc phải máu me,
Lắm lúc cũng tỉnh mê, choáng váng!
Người con đâm gáy gò không ra dạng,
Vai so, cổ rụt, thực rất khác người!
Áo quần sộc sếch, tanh hôi,
Sợ mắc tội cùng giới cùng phật!
Cái sự con, con nay kể thật,
Cụ ngồi trên, cụ gạt đầu thương!
Tội con to lớn trăm đường,
Dám xin cụ có thương thì giảm bớt!
Con còn được đội ơn muôn triệu kiếp,
Nguyện tái sinh chịu kiếp trâu lừa!
Đề mà giả nghĩa tóc tơ,
Dám mong cụ chớ hững hờ mà giả diều!
Cá, giò, con, con không dám tiều,
Chỉ trông mong cho việc xong xuôi!
Thư này nói chẳng hết lời,
Tiện xin chúc cụ lên giới bình-an!
Cụ làm ơn nhớ cho con nhé,
Con đập đầu mong cụ nể lòng con!!
Xá gì chút phận con con,
Lượng trên biết có vuông tròn cho chăng?

BEP,

Bái thư.



HOẠT-KÊ TIỂU-THUYẾT

NHẬT-KÝ SỢ'-VỢ' !!!

LẠC-KHỒ dịch-thuật, có bài tựa của ông PHẠM-QUỲNH chủ-bút NAM-PHONG TẠP-CHÍ, giá bán 0\$50, gái gớm ghê như gái họ Vạn, giai khôn nạn như chàng Long-Khâu, cứ xem hai câu này thì đủ biết sự gớm ghê của gái họ Vạn, chuyện rất ly-kỳ, văn-chương rất là hay lý-thú.

Con giai có vợ, con gái có chồng, nên xem quyển sách này rất có ảnh-hưởng cho phong-hoá lúc bán khai này,

NAM-KÝ THU-QUÁN

xuất-bản

Tản - Văn

KHAI BÚT NĂM KỶ-TY

Năm cũ qua, năm mới tới, thường tình khai bút, nước ta ai cũng như ai!!

Mậu-Thìn hầu qua, Kỷ-Tỵ sắp tới; nay muốn khai bút trước để lấy thì giờ dành việc chơi xuân.

Cầm bút chực «khai» mà không biết «khai» những gì cho khỏi phải phí mất thì-giờ!! Mà nghĩ việc khai bút thực dễ mà thực cũng không phải là không khó! Vẽ giăng vẽ cuội, kẻ rần kẻ rống, thì chi mà chả dễ! Muốn dùng ngọn bút viết sao cho ra câu ra cú, ra chữ ra nghĩa, cho khỏi miệng thề phàm-bình, cho khỏi lòng người chêch-lệch, thì há lại chẳng khó lắm du?!

Đã trót cầm ngọn bút, song nghĩ lại ngượng tay! Ngượng tay vì sợ dễ mà e khó!

Cầm bút rồi, không lẽ lại cần ngòi, để cho miệng thề họ cười cho đủ!!

Khai bút lắm kẻ «khai», chúc xuân nhiều người chúc, không lẽ lại như dè theo đàn, như rổng-rổng theo nạ, để đèn nổi mất cả ý-trí riêng của mình có đi du!!

Than ôi! Kiệp văn-chương là cái kiệp gì? việc «khai bút» tầm thường mà cũng nặng lòng e lệ!!

Con Róng cháu Tiên, văn-minh tiên-bộ, đã nghe nhắc tới nhiều lần! Nhắc lại, nghĩ sợ dурm tai các đợc-giả!!

Nước giầu dân mạnh cũng đã lắm kẻ hồ-hào, vờ vẽ sợ thêm điều theo dóm!!

Nghĩ mà chán thay! Vui Xuân vui khắp một giới, mà người «khai bút» vẫn ngồi thờ than!

Nghĩ lắm thêm phiền, viết nhiều sợ nhảm! Vậy cũng đành «khai bút» mây lời cho xong việc, khỏi phải lờn thối!

Câu chúc này chắc cũng kỳ-khôi, xin các bạn chơi bời, cũng mỉm cười mà tha phép!

«Nhân buổi cận-xuân, giới quang gió lạng, ngồi bên án «tuyết, giải chút lòng son, mượn nét mực đen, dùng ngòi «bút sắt, dám xin giới đật chứng minh! Xin kính chúc cho «Xuân-thiên vạn tuê! cho văn-tự thiên thu! cho xã-hội cửu «trường! cho giang-sơn vĩnh thọ!!!»

S. D.

CHÙA CHƠI SAO LẠI CÒN CHƠI?

«Trong cuốn Hôn-Thơ I tức “DUYÊN NỢ VĂN CHƯƠNG”, «lúc chơi văn, có bài “CHÙA CHƠI” hoá lại bài “CÒN CHƠI” «của ông TẢN-ĐÀ, cũng theo điệu lợn-hoàn, đặt ở đầu sách!

«Đã chùa chơi sao lại còn chơi Xuân, nghĩ ra cũng lạ! Nêu «chẳng giải tỏ tâm-tình, thì sao cho tỏ được nỗi mình cùng «các bạn!

«Những ai thanh-khí tương cầu, dám xin xét nỗi tâm-đầu «cho nhau».

Non xanh, nước biếc, bụi vắn, cát bời, mưa gió chưa ngời, đâu dám mê chơi cho quên tuề-nguyệt, cho dời đang-tâm?! Đông-bào tổ-quốc còn say giấc mộng bốn ngàn năm, người có chút lương-tâm, đứng giữa thề-kỷ hai mươi này, là khi gan-óc phải đem ra mà chông chọi với năm châu, vai cánh phải đem ra mà đua chen cùng bốn bể, thời không lẽ lại cũng mê say giấc cũ, để đèn nõi trời nghiêng đất lệch, sóng vỗ gió gào, mà vẫn mê mê đắm đắm, ngả ngả nghiêng nghiêng, mảy may tơ tóc cũng ngăn ngảy mà ù tịt, như vịt nghe sấm, như trâu nghe đàn du!

Mà thật thề! Tầu bay, tầu lặn, trái-phá, thần-công, bễ vang, đất động, không lẽ mà nhắm mắt nằm yên! Không lẽ mà vui lòng chơi nghịch! Trên trái đất đã không khác gì cuộc cờ xoay chuyển, khách trần-ai chẳng lẽ lại thín thít như bồ-nhìn giữ dưa! Cho nên không dám say sưa, một cuộc chơi bời xin nguyện chừa cùng nhật nguyệt! Chừa chơi mà mong cuộc sinh-tồn, chừa chơi mà mong cơ liên-đạt! Chừa chơi mà ghé vai non nước, chừa chơi mà mở mắt văn-minh! Chừa chơi mà trọn nghĩa trọn tình, chừa chơi mà nên công nên đức! Chừa chơi để làm xong thiên chức, chừa chơi để đỡ lây nhân-quần. Một việc chừa chơi há phải không là đích-đáng...

Vì vậy mà, năm canh bi-học, sáu khắc đi về; ngọn đèn xanh, tờ giấy trắng, ngòi bút sứt, tâm lòng son, dầu chẳng siêng năng, âu cũng gọi là ngày giờ ít ỏi?? Thi giờ vàng bạc, trộm tưởng cũng không đền phí bạc vàng!! Ấy cũng vì từ khi chừa chơi, mà nặng nhọc!!

Than ôi? Thân cò lặn lội dám kể chi công, tiếng quốc đem hè, xá gì nắng nỏ!! Cũng liêu một hạt mưa đào, mà xem thiên-hạ trông vào tay ai!! Ấy cái nguyện chừa chơi vì chường mây lẽ đó!!

Vậy chớ sao đã chừa chơi mà lại còn chơi? Há chẳng phải một việc lạ-lùng quái gở lắm sao? Nếu chẳng mang gan mật giải bầy, thời câu «lưỡi không xương» liệu không khỏi qua ở miệng người Nam, Bắc!

Trước khi tỏ bày gan mật, dám xin kể rõ kế tóc chân răng !
Mà tưởng trong bọn anh em đồng bệnh chôn trần ai, cũng đã
thừa rõ sau khi đính nguyện chừa chơi, thời công việc chừa
chơi của tôi ra làm sao rồi vậy ! Tâm lòng son, ngọn bút sắt,
xin giải tỏ cùng anh em một bọc da vàng !!

Từ khi chừa chơi thì tháng ngày mãi miệt cùng văn-chương,
giờ phút bận bầu cùng sách vở !! Lạ một điều là đã chừa
chơi sao lại còn chơi ? !

Sô là, vẫn cùng văn-chương kháng-khít, non nước diu-dan,
tự mình cho là công-việc mong làm hồi-chuông cảnh-tình cho
khách chùa siêu, cho dân nhà bẹp, cho non nước đề mê, cho cỏ
cây ủ dũ, cho bao những sinh-linh mê mệt giấc ngủ ngàn năm
cho hết thấy những vật-loại bơ vơ quăng đường muôn dặm.

Song không lẽ sinh vào bể khổ, chỉ «dược» lấy sự lảm-than
mà đề cho tâm lòng quá ư sốt sắng, quá ư nhọc nhằn, cho
ngày tháng qua đi, tuổi trời thâm thoát, mà bao những lạc-
thú trong bước đường chồng gai, là những hoa thơm quả ngọt
mọc đủ bên đường, không lẽ không thò tay hái bứt mà đi
dưỡng tính tình, mà bỏ sức huyết khí, đề mong trời đất còn
dài, thời giờ còn lắm, một ngày kia gắng sức ra công chồng
chối bể dâu, soay vẫn non nước mà lập nên sự nghiệp ngàn thu !

Cho nên trong lúc gánh gồng, đương khi công việc, cũng
có lúc tâm thần chán ngán, thời cũng phải mượn cuộc chơi
văn cho tiêu-khiển, tiêu-khiển trong ít lâu.

Huông chi hoa đào hơn hờ cười trận gió đông, bông trà
tốt tươi trên người lao lực, trận mưa xuân tắm nhuận cõi
nhân-gian, tiếng chim chóc vui mừng khi tiết âm, âu cũng phải
nhân lúc đối đào lạc-thú thiên-nhiên lấy nét mực, câu văn
chơi cùng vạn vật !

Lơ thơ tơ liễu buông mảnh, cùng nhau đập thắm cỏ xanh
chơi bời !

Mà rồi câu thơ ngâm vịnh hoà lẫn với tiếng suối kêu róc rách, giọng chim riu-rít, có khác chi cung đàn thập cao! Cái thú ấy riêng phần cho nhà mặc-khách, há không nhân dịp mà chơi Xuân, chơi Xuân cho thoả, cho cần chút tình! cho bỏ lúc phong-trấn, cho quên lúc bĩ-khôn! Nuôi thêm sức mạnh cho tinh-thần! Chơi Xuân há lại để Xuân hững hờ!

Tuy còn chơi! Xong chơi đó, chưa thực đã có hại, chưa thực là không ích, thời chi mà chả chơi! Chả chơi thì cũng con người tục phu!

Kiếp người vì kiếp phủ-đù,
Việc làm tất phải đến bù thú chơi!
Ngày Xuân muôn vật vui cười,
Không chơi thời cũng ra người tục-nhân!
Nhấn khách hồng-trấn!!!...

H. V.

XUÂN - CẢM

Tôi hôm qua, nhân mê mãi văn-chương mà bạn-bầu cùng đèn xanh khuya quá! Giấc nồng thêm-thiếp, tâm-thần không ngờ lẫn khuật với chiêm bao! Chiêm-bao lẫn khuật bên mình, mà bừng mắt dậy vưng thái-dương đầu đã nhòm xong chênh-chềch! Bóng dương chênh-chềch nhòm xong, con mắt khách lìa cảnh chiêm-bao, cũng không đèn nổi chói quá!

Song-hổ sịch mở, lòng khách bỗng du-dương!! Tia lửa âm-hòa chiều đợi muôn ngàn hoa cỏ tươi tốt biết bao! Hương bay ngáo ngạt, chim hót diu đàn, ngắm trông cảnh-vật muôn phần thú vui!!

Trang sức đã xong, nhân ngồi xem hoa đào trước sổ! Một thứ khoái-lạc thiên-nhiên làm cho băng-khuàng hồn mộng!! Muôn đọc thơ để ngụ ý, mà ghen cổ, muôn nói vài câu ngụ tình, mà ngại lời! Cái khoái-lạc tự nhiên đó làm cho cả người tắm tưởi sức thiên-nhiên, mừng mừng tủi tủi, vì xuân, bỗng ứa hai hàng lệ chã! Một giọt lệ đó, nghĩ càng lạ thay! Gì hơn cái cảnh Xuân này, vì chi lệ tủi tuôn rơi hai hàng!

Mà xin thú thực cùng bạn thanh-khí, lúc đó lòng tôi thực không cảm gì khi vị-lai, không nghĩ gì đến đường kia nổi nọ. Vì cái cảnh Xuân sang làm cho tâm-hồn tôi vui mừng như ngày như đại, còn đâu gan ruột nghĩ xa xôi!

Lạ thay! Mừng lẫn tủi, khóc pha cười. Cái lẽ huyền-bí, xin nhường cho các nhà triết-học khảo cứu xem.

Còn tôi khi đó, xem hoa vui mắt, giọt lệ cũng khô ngay! Nghe chim vui tai, tâm lòng cũng lên xuống! Nhân cho giọt lệ vô-tình đó là lạ mà thử đem tâm-lý tự xét lòng mình.

Nghĩ quẩn nghĩ quanh, xét đi xét lại; Vì vui chăng? Vì buồn chăng? Vì điều quá-khứ gặp vận bí cùng chăng? Vì lẽ hiện thời gặp tuần thái lai chăng? Vì lẽ vị-lai gặp khi xuân hết chăng? Vì gì nữa? Không sao nói được. Song lại tự giả lời mình:

Ừ bảo vì vui! thì vui ai lại khóc! bảo rằng buồn, xuân kia đẹp thề sao lại buồn chi;

Điều quá khứ, việc vị-lai ta không lòng nào nghĩ tới. thì chỉ mà giọt lệ hai hàng. Hiện-thời thì ta vui mắt, êm tai, xướng lòng hả dạ, thời giọt lệ kia vì đâu bỗng chứa chan hàng.

Càng nghĩ càng lạ thay! Lạ thay cho giọt lệ, mà giọt lệ đó bảo là vô tình không phải lẽ, bảo là hữu tình thời xét không ra. Nhưng khi giời thắm đất sâu, gió hiu giăng lạnh, chưa từng có giọt lệ bao giờ. Cho nên nay vừa sa lệ, mà vừa nghĩ ngay. Nghĩ mãi không ra, nên đành thôi nghĩ. Dám xin các bạn đồng-bệnh nên vì nhau mà nghĩ giúp.

Còn tôi thì trước khi thôi nghĩ, ngắm cảnh Xuân-thiên mà tự kết lại một câu rằng: Đó là một môi Xuân-cảm mà thôi vậy...

MỪNG XUÂN

Năm hết, tết đến, đầu đầu cũng rộn rịch ồn ào. Người bảo lo tết, người kêu chạy tết, sắm tết; ta xin nói đó là mừng Xuân.



Sao lại bảo là mừng Xuân? Mà Xuân kia có thực nên mừng chẳng?

Một năm mười hai tháng, bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông. Hạ nóng, Thu lạnh, Đông rét; bốn mùa Xuân thực đáng là vua...

Chẳng những lá xuân kia hoà âm, đôi với nhân-gian thực có mẫu tử chi tình! Xuân lại được thiên chức là đứng đầu năm tháng! Cho nên Xuân đến đáng mừng! Tuổi trời cho tất cũng bắt đầu từ Xuân! Cho nên Xuân lại càng đáng mừng!

Không những chỉ con người ta có tính thiên-nhiên là ưa vui thú, vì tự mình sinh phải vào cõi sầu bi, thấy Xuân đến mà mừng cho mình, mừng cả cho Xuân đầu!

Ngày Xuân này, ta thử ngồi nhàn trên chôn lầu cao, mở bức rèm châu, phóng nhãn-giới nhìn quanh tứ phía, kìa nào muôn hồng nghìn tía, trà bích đua tươi, liễu-lục buông mảnh, oanh kêu riu-rít. Giới quang loáng thoáng hạt mưa nhuần, gió lạnh ngạt ngào hương thơm nức...

Đồng cỏ tốt tươi, mùi xanh phơi phới, nước chảy rì rèo, đó chẳng phải là hết thấy muôn vật thì loài tri-giác đến giống vô-tri cũng đến vì Xuân mừng vui hơn hờ...

Cái áo mừng Xuân, cái tranh giãn tết, chén nước tiên sấu, câu thơ cảm hứng, ây từ ngu-phu ngu-phụ, tới mặc-khách thi-nhân đều cùng vì Xuân mà vui mừng đón rước... Khắp từ trên giới dưới đất, chôn phồn-hoa, nơi thôn-ở, đâu đâu cũng vui về mừng Xuân.

Bọn ta đây cũng biết là Xuân nên mừng, là Xuân đáng chúc! muôn mừng muôn chúc cho Xuân, song ngoài cái văn-chương, tuyệt không có gì mà mừng chúc!

Nay nhân hứng thú, bị ảnh-hưởng trận gió đông, hương đào bích, mẫu non nước, về đất trời mà cùng nhau chơi Xuân. Lấy cuộc chơi Xuân, kiêm đôi ba câu văn câu thơ mà mừng mà chúc cho Xuân, ầu cũng không phải là kẻ vô-tình cùng hoa thảo với Xuì -thiên!

Ai ơi! Xuân tới ngày dài, Xuân qua, đời ngắn, ta nên hãy
dừng tay công việc tạm gác lo phiền mà cùng nhau mừng
Xuân cho thoả chí!

Bồn phương đắm âm. Xuân-khí chan hoà, mây lời nhắn
chị em ta, cùng nhau sắm sửa để mà chơi Xuân!

LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT

TRUNG-ĐÔNG ĐẠI CHIẾN

Lịch vua Minh-Tri Nhật-bản, lịch-sử Trung-hoa và
Nhật-bản đánh nhau, Cao-ly mất nước. Chuyện rất gần,
đánh nhau toàn binh-khí văn-minh, đoạn lịch-sử này
ai cũng nên xem, hiểu rộng nghe xa biết hưng vong
cơ thắng bại, các dân-tộc cạnh tranh trên chôn vũ đài

Sách ra từng số, 16 trang, số đầu bán giá đặc-biệt 0\$04

NAM-KÝ THU-QUÁN

xuất bản

MỘT CUỘC CHƠI XUÂN

(Văn Ký-Sự)

Chim kêu riu rít, làm cho tôi sực tỉnh giấc hoè. Trông
lên mặt đồng-hồ trên vách phân thì đã tám giờ có dư. Vội
vàng súc miệng đánh răng, thay quần mặc áo. Trang súc gọn
gàng, ngồi trước án sách còn đương nghĩ vợ nghĩ vãn, chưa
biết dùng cái ngày Xuân tốt đẹp này làm gì cho ích nhất!

Rở sách xem ư! Thì cứ gì ngày Xuân mới xem được!
Đêm đông rá lạnh, trùm kín trong chăn, thò đầu ra, dưới
bóng đèn đề bên, xem sách thú biết mấy!

Lây giấy bút ra viết ư! Thì lúc nào viết chả được! Xuất
năm, ta viết đã nhiều rồi, vội gì mà quá chăm lắm vậy! Và
giả viết thì vãn cũng ngắn ngo, vì không tứ-hứng!

Chạy rong phở xá ư! Bụi mù người lắm, tính vẫn ưả tĩnh mịch, chịu sao cho đang! Và nghĩ cũng chẳng có gì là thú, ngày nào mà chả thê thôi!

Vậy còn biết làm gì? Đồng-hồ chạy nhanh, lòng người nghĩ quẩn, chỉ ngồi vờ vắn mà thâm thoãn đã hết một giờ!

Bỗng bức mảnh-mảnh sạch mờ, Phương-Hiên, bạn thiết bước vào.

Anh em giao tình rất lâu, rất thiết, ngày nào không gặp mặt là đâm nỗi nhớ nhung! Mà gặp mặt lòng cũng không chán! Thôi thì cười cười nói nói, tay bắt mặt mừng, lời vạn phúc nỗi hàn-huyên, trăm phần nhiệt náo!

Hai người đôi diện truyện trò, sau bạn liền ngỏ ý rủ đi chơi, nhân lúc không biết làm gì, lòng đã có ý ưng lời, và giá không muốn thì cũng phải vâng theo, vì xưa nay tôi không từng muôn trái ý bạn hiền bao giờ.

Sững sột hỏi liền: Vậy bác bảo chơi đâu cho có thú?

Bạn giả lời là chơi Xuân, bắt cứ đâu đâu, đi chơi tự-khắc rồi có thú!!

Rồi đó, giắt tay nhau lưng thưng gót nhả nhỏ! hai chàng nhân giới quang gió tạnh, phong cảnh đượm màu, liền mãi chơi dạo gót tới một nơi nào không biết tên.

Giữa cánh đồng ruộng xanh tươi, một tòa lầu-đài khi ẩn khi hiện trong mây khóm cỏ-thụ rườm rà lộc non xanh tốt! Vui gót liền tiên vào té ra một tòa miếu cỏ! Xung quanh giấy quân rêu phủ, chẳng biết kiên tạo đã bao năm? Trước sau đều hoa cỏ tốt tươi, thực là hoa cháo ngũ hạnh, hương đưa đậm hồng. Trông rất vui mắt! Và hai chàng xưa nay một tính ưả thanh tĩnh nên gặp được cảnh này thực đúng ngay vào tâm-lý. Cửa miếu đóng chặt, chẳng biết việc hương khói vào tay ai? Hai chàng dạo khắp một lần, rồi ngồi trước bậc đá nghĩ chân.

Ngồi đó trông ra núi xa xanh ngấn ngắt, mây bạc vùn ùn ùn, đồng rộng mông mênh, tiếng tăm vắng lặng, hai chàng tự nghĩ ba sinh có sô mà gặp gỡ cảnh đảo-nguyên! tự ví mình như hai vị thiên tiên cùng nhau ngao-du nơi động cổ! Trong lòng cảm-tình lai láng, lòng xuân phơi phới, tâm-hồn bằng khuâng, ngồi trên bực đá tường như mình nghĩ gót chôn từng mây! Tự mình cho là cái thú thanh-cao nhất đời, tuyệt thế thần tiên âu cũng vậy!!

Hai chàng thường ngoạn chán chê, mà mê một vẫn chưa muôn đời tay lia cảnh!

Thâm thoát thì giờ vùn vụt, chưa bao mà bóng ác đã xê chiếu! Bỗng chốc, bên đối nọ chuông thu không vắng-vắng, khiến khách du giấc mộng giật mình mà mới biết ở vào nơi khổ-hải! Một hàng những phụ nữ theo nhau, bỗng đâu kéo tới, làm cho nơi tiên-cảnh bỗng hoá ra chôn tặc-trần! Hai chàng mất hứng bèn ran tay ra về. Vừa đi vừa nghĩ cõi đời này thực « nhân vô thập toàn » là đúng lắm! Và không bao giờ cuộc hạnh-phúc được hoàn-toàn! Rồi tự nghĩ cuộc chơi Xuân này dầu thực không có mục đích, song cũng di-dưỡng tính-tình được đôi chút và được một bài học khôn. Còn thì cuộc chơi ấy đòi với hai chàng là Phương-Thiên và tôi là người mèn cảnh tĩnh-mịch thì có thú; nhưng đòi với người ngoài thì vị tất đã có thú gì! Mà có lẽ lại cho là nói nhảm!

Tôi đã biết thế lắm! Song nay gặp buổi lương-thời, vào nơi thắng cảnh, làm một cuộc phiêu-du, mà viết văn chơi Xuân thì hay hèn cũng viết cuộc chơi Xuân ấy, để kỷ-niệm một cuộc phiêu-du của đôi tri-ký, cùng nhân tiện giới-thiệu một nơi thắng-cảnh « Vô-danh » cùng các bạn thanh-khí và mong khỏi tiếng phụ tình cùng cảnh vậy!

NỮ'-ANH-HÙNG

Kim-giang NGUYỄN-VĂN-BẢN dịch thuật

Chuyện một người con gái tuổi mới cập-kê, tài sắc song toàn, vì gặp lúc quốc-gia nguy biến, nằng liễu cái thân nghìn vàng cứu lấy giang-sơn xã-tắc, trên đền ân chúa, dưới giã ân cha. Cho hay:

Nặng lòng vì nước vì dân,

Ân sâu chẳng quản chút thân liễu-bỏ.

Chuyện rất ly-kỳ, sách khổ rộng giấy 70 trang, bán giá đặc biệt 0\$22.

NAM-KÝ THU-QUÁN xuất-bản

TIỀC XUÂN

(Đoàn-thiên Tiểu-thuyết)

(Giang-hồ tự thuật)

TỰ-NGÔN

Nàng Hồng-thị Xuân-Đào vốn là một bực nữ-lưu khuê-các quán tỉnh Hà-đông, vì những nỗi gia-biến mà phải phiêu linh lưu-lạc trong bể trầm-luân, trải bao mùi cay đắng, vấp mây quăng chông gai, mà sau nàng phải lánh thân nơi đường hoa ngõ liễu! Nàng vốn thiên-tư thông-khiêu, ngón cầm, thư, họa nổi tiếng cự phách trong làng quán-thoa! Gặp phải buổi nhân-tình điêu-bạc, thê sự đảo điên, hang 'sâu lẩn khuất hương lan, nghĩ thực đáng thương mà đáng tiềc!

Hiện nay nàng ản-thần điển giả, từ biệt Bình-Khang, ngậm ngùi ngấm cảnh Xuân sang mà muôn phần than-tiềc cho Xuân chóng tàn! Bao những niềm ản khuất nỗi riêng tây, cũng đều vì xuân-cảm mà phát ra ngòi bút mực!

Bản-quán có duyên may được biết nàng. Nay nhân tổ chức cuộc "CHƠI XUÂN" mà nhận được mười lăm tờ bản-thảo của nàng tặng cho! Xem ra thời một tâm lòng nung nấu vì

tiếc Xuân qua mà sáu Xuân tới, văn-chương tuy chẳng được là một thiên tuyệt bút, song đọc lên cũng giéo giắt du-dương, khiến cho ta cảm động vô cùng; phát giác được nhiều điều tư-tưởng mới lạ! Nên tiện đây xin đăng lục ra để lúc chơi Xuân ta cùng thưởng lãm, mong di-dưỡng đôi chút tính tình! Và lại xin có lời cảm tạ cô Hồng-thị Xuân-Đào vạn vạn.

V. II. — S. D.

VIỀNG XUÂN

(Giang-hổ tự thuật)

Than ôi! Thảm thoát thoi đưa, ngày giờ vùn vụt, chẳng bao mà bữa Tết Mậu-Thìn đã thành như cảnh mộng!

Kỷ-Ty này sắp đón Xuân sang. Người ta mỗi lúc Xuân sang thì vui mừng hớn-hở; kẻ mừng Xuân, người chúc Tết, viết văn xem Tết, viết sách chơi Xuân, dọn dịp ồn ào thực là thú vị! Mà em thì hể nghe tin Xuân sắp sang, Tết hân đèn là ghê mình sồn óc, tâm lòng thốn thứt, tắc dạ sáu bi!

Ây, thưa các bạn hữu-tình, không phải là em có lo không tiền tiêu Tết, không áo chơi Xuân mà phải thê đâu! Nói vậy, chắc các bạn hữu-tình của em lây làm sự lạ! Xong xin các bạn đã có lòng chiều cô tới em, thì gặp ngày Xuân này, ngày còn rộng, tháng còn dài, các bạn để chút thì giờ mà lắng nghe cái đoạn lịch-sử của em thì khắc rõ, mà chắc cũng phải rơi lụy mà thương cho em!!

Em nay vẫn nép con nhà thê-phiệt, cha làm quan chú cũng làm quan, thôi thì vui xướng nào bằng, cả nhà đều ăn lộc nước!

Nghĩ đâu ngày kia sao giờ vật đổi, cuộc bể dâu trên cột khách trần ai! Năm 1921 thấy em làm quan đã già cáo lão về quê nhân bệnh già mà mất! Mẹ em vì thương tiếc mà cũng đi theo trong vòng mây tháng sau! Chú em thì cũng già rồi tính hay sâu thối! Thấy đề em chỉ sinh một em là phận gái! Em tuy nhan-sắc chẳng Tây-Thị, Hạo-nguyệt, song cũng

ra về con nhà ! Em nào khóc cha nào khóc mẹ mà đèn nõi người sinh yêu đuôi, võ gầy như gộc mai già !! Chú em vài năm sau, vì già yếu cũng mắc bệnh thương-hàn mà mất ! Chú em sinh được 2 em, tuy con nhà quan hoạn mà học không chịu học, làm chẳng chịu làm, chỉ cở bạc rượu chè, thành hóa ra con người lêu lổng !!

Sau khi chú em lánh gót làng mây, thì hai em đó lại càng sinh hoang-toảng, vì không ai quản-trị nữa !

Nhà cửa, ruộng vườn, trâu bò, của cải đều theo tay hai cậu em mà lánh tềch lên ngàn !

Bây giờ nhà em vắng vẻ, chỉ có một người vú nuôi em từ nhỏ bạn bầu với em. Em lúc đó đã 16 tuổi ! Sau vú già tính hay ngễnh ngãng, lẩn cẩn, nên đều để mặc em coi tính việc nhà !

Nhà rộng, người không, mình em phận gái khó nổi trông nom cho chu-toàn được cả ? Lạnh-lùng Hồ Đồ, băng khuâng hồn mộng, lại sa châu !!

Than ôi ! Nghĩ như cha em làm quan, gia-tư sẵn có từ xưa, nên tính người thanh-liêm có một, ai ai cũng phục là một vị phúc tinh. Thì sao mà sỡ phận hẩm hiu, trai không gái một, lại gặp phải hai cháu phá gia ! Em nghĩ lắm lúc cũng cảm thay giới giả lừa lọc không công, nầy mực cảm cân chẳng đúng. Đề đèn nõi cho người lương thiện mắc vòng khờn khó, kẻ bất lương thời phú-quý về vang !!

Mùa Xuân năm 1925, ngày mồng hai Tết, nhà em bỗng bị cướp phá, bao những của cải hành trang đều bị lũ hung-đồ vơ vét sạch ! Sau em xét kỹ ra thì mưu mô là tự hai em nhà chú, vì hết tiền cở bạc, mà phải tính kẻ gian-hùng. Em cũng muốn tỏ bày ra, song lại sợ mất cả gia-thanh làm một trò cười cho thiên-hạ, và cũng không có tang chứng và em thân phận nữ nhi thì biết làm gì cho được !!

À quên, em nay cảm-tình chan chứa, trong dạ bối hối quá mà thành ra viết mất cả thứ-tự. Việc nhân-duyên của em, em chưa từng nói tới.

Sau khi thấy đề em mất thì có người ở xa đến hỏi em song tang chề chưa xong, nên đành phải từ chối.

Rồi đó, một mình em thân phận liễu bỏ, lữ ong bướm chắc hẳn không còn có ai bảo-hộ, nên họ làm trăm mưu nghìn kế, để định lừa em ! Song em xưa nay là con nhà giáo-dục và em cũng có chút khiêu thông minh. Nên để phòng cũng chưa đến nỗi.

Em nói ra em lại ngậm ngùi, muốn nói cho hả mối hờn, song nói ra lại sợ tự mình bới lầy cái xấu của mình ra.

Nhưng bây giờ em không thể không nói ra được.

Nhà em tuy bị mất cướp một “mề” xong ruộng vườn đất cát còn nhiều. Hai cậu em họ chỉ định nuốt trôi cổ họng song có em còn vướng. Nên đành phải nín hơi.

Sau có một chàng công-tử thấy em nhan-sắc, lòng xuân những muốn giở động giảng-hóa, song em hết sức cự tuyệt nên chàng phải chịu. Tuy có năm lần bảy lượt sai người lại hỏi em làm vợ thứ hai, song đời nào em lại chịu bỏ mình bán rẻ vào nơi đất bùn ấy. Vì chàng tuy ngoài sắc thì ra vẻ con nhà, mà trong lòng thì thực là rỗng tếch !

Cái sô phận em nó long đong đã từ thừa nhỏ. Cũng tưởng có phúc sinh vào nơi quan gia, hoạn hộ được về vang nổ mặt nở mày. Nào ngờ chính vì thế mà cao không tới, thấp không thông, em phải chịu một mình cay đắng, mà khi thấy đề em mất, 16 tuổi đầu còn chưa định liệu tơ duyên nơi nào.

Giản giả, năm tháng qua đi, mùa Xuân năm 1927 có một người ra chừng khôn khéo, mà chàng khôn khéo thực. Đến nói cùng 2 em họ em nói giúp cùng em tính cuộc trăm năm. Em trông chàng có vẻ nho gia, ra chừng thề phiệt, phong-tư tuấn nhã mà xét ra thì tài mạo cũng lưỡng toàn, nên em nghĩ: (chàng hơn chiếc bách giữa dòng, e giề gió giập, ngại ngừng sóng mura!) Âu là chỉ bằng gửi thân vào bóng tùng-quân mà nấu nung cơn mura nắng !

Thê là việc trăm năm của em đã thành. Hai em họ em cũng mừng cho em và mừng riêng cho họ được món gia-tài mà phung-phá ăn chơi!

Chàng tên là T. M. Em về nhà chàng, thời thì chiều chẵn đêm âm, canh cơm ngọt bùi, hai bên kính trọng nhau như khách. Chàng làm việc Haiphong quê ở Hadong huyện B. Chàng đi làm việc, vợ ở nhà coi việc nhà thực là lạc-thú gia-đình em tưởng đến thê là cực vậy!!

Ai ngờ mới được nửa năm thì tin đầu xét đánh ngang giới; té ra chàng có vợ cả; vợ chàng tộc thẳng xuống Haiphong, chàng có tính nhu-nhược, thành ra từ đó thúy rề uyên chia, nhận hồng xa cách!! Chữ Đồng em phải cẩn rắng mà bề làm đôi. Mà vợ chàng tự đó lại ở cùng chàng để ngăn ngừa việc chàng hành động!

Chồng chung ai để ai chiều cho ai! Nền em cũng chẳng trách gì sự từ Hà-đông quá rữ!!

Chỉ thương cho thân em, phận hẩm duyên hời! Phải chịu năm chìm bảy nổi! Lúc em phải xa chàng cũng vào tháng hai mùa Xuân.

Từ khi em xa chàng, đất khách bơ vơ thân phận gái, quê người lặn lữa nắng cùng mưa! Sau phải đi làm thuê làm mướn để độ thân!! Cái cảnh lấm than em trải đó, thực không sao nói xiết được!!

Sau này có một bà cụ trạc độ 40, ra về giầu có, dám nhận em là con nuôi, vì trông em tư sắc tuy có dãi nắng dầm mưa mà cũng còn đôi chút khả-quan.

Cũng tưởng là có lòng nhân-đức, cứu giúp cho thân phận lạc loài, nào ngờ đầu cũng tổ bọm già, xét ra mới biết Tú-Bà đời nay! Cho ăn mặc, chơi bời trong ít lâu, bà liền dạy cho em, tuy chẳng bày chữ tám nghề, xong cũng lắm sự lạ lùng khát khe, khiến cho em thẹn thùng mà cũng đành phải cắn răng chịu chêt một bề!

Bây giờ sông thác ở tay, em đành phải ra tiếp khách cho mụ. Than ôi ! Thúy-Kiều thân thể so với em có lẽ cũng thể mà thôi ! Khi tỉnh rượu, lúc tàn canh, em nghĩ đến nông nỗi xưa kia nào nâng đỡ như hạt trân-châu, nào âm áp dù là phong gấm, cùng ai vui vẻ truyện đồng-tâm, mà phải gặt lệ khóc thảm ! !

Giời ơi ! Đã cho lấy kiếp liễu-bồ,

Lênh đênh mặt nước bao giờ cho yên ? !

Em cũng phải chịu như những tuồng bán phần buồn hương mà nói cười trò truyện, song đều là :

Vui là vui gương kéo má !

Chứ trong lòng em thực là chen rập trăm sầu nghìn thảm, dẫu cho những bức anh-hùng hào-kiệt cũng phải chịu những nỗi thảm sầu đến thể là cùng thôi vậy !

Bây giờ em mới chịu câu truyện Kiều

Chữ Tài chữ Mạnh khéo là ghét nhau !
là đúng !

Nay gặp buổi Xuân-thiên, em lại dẫu lòng vật vã khóc than trong lòng ! Một Xuân tới một Xuân sầu, đoạn-trường ai có qua cầu mới hay !

Em giật mình kinh sợ, vì Xuân, là vì bao những Xuân trước kia từ ngày em 16 tuổi tới nay đều gặp phải những nỗi đáng ghê mình sờn tóc ; ngày nay nhớ đến lại như giao cắt trong lòng !

Em thực tiếc cho em, sắc tài đủ cả gia-thê chẳng thua ai. Mà vì sắc vì tài để đến nỗi bình-khang nân ná ! mà đến nỗi đẩy-đọa vào nơi đồng lửa chỗ bần dơ ! Em tiếc cho em bao nhiêu, em lại tiếc cho Xuân ! Vì Xuân em phải bao lần gian-nan !

Em viết đến đây, bút muôn thôi, tay muôn nghỉ, lòng muôn khóc, dạ nhưong nung, song khóc nghẹn lời, thôi tui bút, không sao ngăn được ngọn trào trong gan ruột khỏi nỗi xuống lên !

Các bạn hữu tình của em ơi! Các bạn đã thương em mà gắng nghe em từ đó tới đây, vậy các bạn cũng nên thương trót mà nghe nốt cho em mấy đoạn can-tràng, vài hàng huyết-lệ thâm cùng nước mực viết nên văn.

Em nói vậy, chắc các bạn nhiều người tin nhầm sợ « Rong » mà có lẽ e dè không dám thương em, nghe đoạn lịch-sử thương tâm của em này! mà lời than thở, nỗi trông mong của em có lẽ tan như sắc pháo, vì lòng người bạc bẽo đã như vôi rắc quanh nhà!

Song em chắc rằng các bạn hữu tình của em cũng không muồn thê đáp, vì một tâm lòng yêu em xưa nay rất mạnh, lệ gì năm mới, năm me! Và em cũng liệu biết từ trước, nên trước Xuân chưa Tết, em đã sớm dùng ít giờ canh tàn, phút đêm vắng, mà đem lịch-sử phở diễn đám người đông! Hoạ may các bạn tâm đồng, cũng muồn vì em mà tím ruột, đau lòng chẳng tá!

Ôi! Ngày xuân là ngày vui vẻ tốt tươi nhất trong một năm! Cây cỏ, hoa hương còn hay nhân Xuân mà được dịp phở tía, đua hồng, đâm thắm mưa nhuần, càng thêm trăm chiều tha-thướt! Còn người ta cũng vậy, tuổi Xuân là cái tuổi bao lạc thú, bao hi-vọng đều chan chứa tâm lòng thanh khiết thiêu-niên!

Tuổi Xuân là cái tuổi tốt đẹp, thắm tho nhất trong một đời người ta vậy.

Cho nên, em nghĩ em càng lai láng nỗi sầu bi! Em càng nổi sôi cơn lửa hận! Sầu cho thân thê em lắm nỗi giờ giang, hận với khuôn thiêng đã vì người tài nhân mà trêu cợt, ghét ghen từ thiên vạn cổ!

Từ ngày em ra tiếp khách đèn giờ, thôi thì cũng phải theo đời bè bạn cho qua tháng qua ngày, cho khỏi mất lòng Mẹ Tú-Bà đã vì em mà tốn phí đó thôi.

Chứ cái cuộc đời đời với em rất chán, nghĩ thực đáng cho là một giấc chiêm-bao! Tiến-tai em nay chẳng thiết, trang-sức em lại đứng đưng, phân sáp, lược gương chỉ thêm hồ-thẹn! song đó là phải nhắm mắt cho con Táo soay vắn đó thôi!!

Không phải là em có chán đời đâu, thưa các Bạn! Em dẫu duyên hời, phận hẩm, song từ khi em mới lọt lòng ra đã phí mất bao cơm giời nước giếng, đã phí bao tâm huyết của nhân gian! Em dẫu phải đọa đầy dẫu dãi, song cái nợ đời há lại vớ không sao. Nợ đời em chưa giả hết, nên lắm lúc em muồn chán, lại phải yêu, em muồn cười với nhát giao, lại phải vui cùng má phên. Ấy cuộc đời dan-dίου nào bởi vì đâu!!

Những khi chén rượu vui mời, lòng riêng ai hoài sầu thảm, những lúc đàn ca nhộn nhịp, em riêng thồn thức lệ lòng luông những đầy vơi, các bạn hữu tình của em ơi! Chiều hôm đón bạn cười trong khóc! em còn vui xướng nỗi gì! Lắm lúc em thấy các bậc mắt tai xă-lội cũng vì em mà nay tới mai lui, nay trò mai truyện, ham tài mê sắc của em mà chỉ chăm chăm toan đánh ước ba sinh, thì em lại càng riêng hồ lòng em, riêng tiếc phận em, xuân đã phai bết, mà lại ngại ngừng hồ thẹn thay cho ai ai đó tìm Xuân lạc lồi, chơi hoa không sánh: Chao ôi! Thơm gì cái cánh hoa rơi, quý chi hương sót, mà người ước ao! Em nghĩ như vậy thì em lại tự có đời phẫn tự-phụ, tự-tín em tuy tài hèn phận mỏng, song dám trộm ví như Phượng lẩn đàn gà, mà một tâm lòng mong giả nợ đời lại càng thêm sôt sáng!

Cái Xuân đã hết, mà người còn mong đón rước lây mà chơi! Cái Xuân em tiếc mà người thời vui lòng đẹp mắt! Những khi em môi sáu lai-láng, lửa thắm bùng bùng, nói không muồn nói, cười chẳng muồn cười, mà phải các người đó quây rầy em, bắt em cười, ép em hát, mang người vào nơi sầu thảm vô cùng, mà đề mua lây một cuộc cười ngông, ôi! Sao lại giả-man quá thề!

Cái vạm-bật-đặc-dĩ của em, lại là cái cam-tâm, cái thú hứng của khách, em nghĩ em càng thêm tủi thêm sầu cho thương-lưu xã-hội! Thương-lưu xã-hội mà chí-ý kém thua một gái đào thơ liễu yếu, đầy đoạ sớm Bình-khang ư! Than ôi!

Thưa các bạn hữu-tình của em, em nói thế vì khi bối-hối thồn thức, ngăn chẳng được lời! Liệu chắc trong các bạn, có người mang dạ ghét ghen, thả lời chềch lệch cùng em. Dầu thế, em đây cũng phải cần rằng chịu vậy, thôi một mảnh hồng-quần, hai vầng má phấn, Xuân đã hết tận, mong gì có kẻ sót thương!

Nhưng em tưởng người thực có lòng thương em thời không lây đó làm căm làm giận, mà có lẽ lại biểu đồng tình cùng em kia đó!

Những khi em phải thù tiếp các hạng ấy, thì em nghĩ em khổ hơn ông vua mất nước, hơn người dân phải tù; những lúc đó, em nghĩ thả như một chết còn hơn! Ôi! Quý gì kiếp sông đoạ đầy! hỡi ai!

Thưa các bạn! Con người ta ở đời có ngày Xuân để đến bù cho những đêm đông gió bắc, canh hạ nắng nóng; nhưng em thì giang-hổ lặn đạn, chiếc bách phiêu-linh, thâm thoát ngày xanh, nay đã 24, 25 có lẽ, mà tuyệt nhiên từ khi biệt lẽ tới nay chưa từng được đến bù cho một khắc Xuân vui, mà Xuân kia đâu đã đi mất!

Xuân em đã đi mất, mà Xuân giờ đã lại tới nơi, nên em càng ngậm-ngùi than-tiếc!

Em trông hoa thắm, em lại nhớ đến ngày đào tơ sen ngó, em còn mầu thắm hương nồng; và em khi ngắm bóng gương trong cũng đều bảo là một bông hoa biệt nói. Khi ấy em chơi hoa, hoa thẹn, trông giăng giăng sầu, vì em được hơn hoa, hơn giăng một khối trí-giác thiêng liêng, nào câu văn cảm-tú, nào nét mực đàn thanh, càng đàn thì khi Cao-Sơn, khi Lưu-thủy. Các bạn hữu tình của em ơi! Em

có cái sắc ấy, có cái tài ấy, tường nhà vàng đã chắc một hai. Có ngờ đâu ngày nay, trông hoa thẹn mặt, chơi giăng tủi mình, tình xưa cảnh cũ nghĩ lại mà kinh như giấc mộng.

Kiếp đoạ đây ai rằng có sò, phận long đong, ai bảo vô duyên ! Cuộc đời đảo đảo điên điên, Hay gì tài sắc để được tiêng ghen vào mình !

Cho nên mỗi độ Xuân sang, em lại giạt mình thon thót, đau ruột bối hồi !! Xuân tới nơi em thẹn với người, em ngậm ngùi cùng cảnh !

Thê mới biết, thả như một khối vô tình còn hơn ! Hoa vô tình, hoa nở một lần, Xuân sang lại thắm, Giăng vô tình, một tháng một kỳ, mà rằm tới lại tròn vừng sáng tỏ ! Giời đất còn Xuân, Thu, tạo-hóa còn Hoa, Nguyệt !! Ai ngờ vô tình mà lại được câu vô cùng.

Giời ơi ! Em có ngờ đâu ngày nay ! Em có ngờ đâu đoạ đây ! Em có ngờ đâu phận mỏng ! Mà chuộng câu vô-tình !..

Ừ thì, con người ta vì được hữu-tình mà phải giảm hết chữ vô cùng ! Song sao ông Xanh lọc lừa quá lắm, khiến cho người càng khơi mối thương tâm ! Vì chẳng cho muôn triệu năm trên chôn Xuân-đài, thì cũng giạt dành cho ít thú Xuân mà thường trong lúc ngày xanh, duyên thắm cho bỏ mang đeo tài sắc chôn trần ai !

Vì gì độc-địa, ghét ghen sắc tài ! để cho Xuân chóng qua duyên chóng nhạt, má hồng phôi phai mà còn chịu kiếp bướm là ong lơ, nhị hoa còn gì chẳng rữa ! cảnh chim lá gió, còn gì quốc-sắc với thiên-tài !

Ôi ! Em tiếc lắm ! Em tiếc Xuân em lắm ! Các bạn hữu tình của em ơi ! Em hồ sinh phận gái, thẹn kiếp liễu-bồ, lẽ nên giữ kín miệng bình mà mong lừa đời, dôi thê, làm cho người say kẻ đắm mà lây cái lạc-thú kim-tiền ! Song em vẫn tự phụ là một con Phượng đứng trong đàn gà, cho nên nổi mình chẳng khảo mà xưng, tóc tơ kẻ hết, gan mật giải bấy !
Ây tại sao ?

Ấy vì em muôn nói rõ cho các ai ai trong trần-thê đều biết cho ý-tưởng, thân-thê, cảnh-ngộ của em mà không còn lầy thàn sâu tũ của em làm cái mỗi vui cười của họ! Thì em khỏi bị từ nay nhờ nhờ như ai!

Em tiêc Xuân! Em tiêc Xuân!

Nhân buổi Xuân sang, em giạt mình kinh sợ mà sức tỉnh giắc « Xuân tàn », nhân thương thân em, tiêc Xuân em, cảm Xuân sang, sáu năm hêt, nghĩ tới ngày xanh, duyên thắm của Hoa cùng Nguyệt mà thẹn mình đủ sắc đủ tài, mà thân bạc-mạh, mà sô đảo-hoa, để đèn nổi mắt cả tiếng con nhà Hồng-Lạc! Mà tâm lòng lai láng, tác dạ giạt giào, đẩy vơi lên xuống ngọn trào sáu tuôn. Vậy nên mượn bút viết vắn, mong rồi sang năm Kỷ-Tỵ này, Xuân giờ sang, Xuân em hêt, các bạn hữu tình của em, nếu ví thương em thì xin cho em tháng ngày ngơi nghĩ, để em còn lo tính nợ đời! Hữu tình hỡi bạn em ơi!

Hồng-thị Xuân-Đào.

HÀI-VĂN

MUA-CU'Ồ'I

PHI-LÔ-DÔP tiên-sinh soạn

Ai mua cười ra mua, cười-cay, cười-ngọt, cười-chua, cười-bùi;

Cùng nhau bán khóc mua cười;

Ai mua cười ra mua;

CHÚ Ý: Ai xem cũng phải cẩn thận không cười vỡ bụng đây.

NAM-KÝ THƯ-QUÁN

Xuất bản

女 流 書 館

NỮ'-LU'U THU'-QUÁN

CHỦ NHIỆM PHẠM-THỊ BẠCH-VÂN,

GOCONG (Nam-ký)

Xin giới thiệu đồng-bào một thư-quán của Nữ-lưu có tôn chỉ mục-dịch rất cao thượng, xin lược thuật tờ đặt của NỮ-LƯU THU-QUÁN sau này đồng-bào đồng lãm:

MỤC-ĐÍCH

Bản-quán lựa chọn để bán cho hết thấy chị em bạn gái các sách và chuyện xuất bản trong tam kỳ, có ích về đảng tinh-thần, đạo-đức, hợp với luân-lý nước nhà; giúp cho trí-thức nữ-lưu được mở mang về đảng học-văn;

Trước hết sưu-tập, dịch-thuật và xuất-bản các sách có giá-trị; hoặc về Chính-trị, Lịch-sử, Truyền-ký, Tiểu-thuyết, Phụ-nữ Văn-đề, Văn-học, khoa-học, Thương mại, Thực-nghiệp.

Những sách nhằm nhĩ thuộc về ái-tình dâm-phong hoặc tả theo lời quái-dị, trái với thể thông nước nhà thì bao giờ cũng cự tuyệt.

Ban biên-tập toàn là các Nữ-sĩ có giá-trị, Chủ-nhiệm bà PHẠM-THỊ BẠCH-VÂN, đã viết, 1^e Quyền Gương-Nữ-Kiệt; 2^e bà HOÀNG-THỊ THUYẾT-HOA đã viết quyền Giám-Hồ-Nữ-Hiệp và quyền Nữ-Anh-Tài; 3^e bà ĐẠM-PHƯƠNG NỮ-SỬ Chánh Hội-trưởng hội Nữ-công Huê; viết quyền Gia-Đình Giáo-Dục thường đàm; 5^e quyền Kim-Tú-Cầu, bi-tình tiểu-thuyết. Sắp xuất bản: 1 Trọn bộ (Nhân-tình ngẫu lục, (còn 9 quyền); 2 Phụ-nữ tân giáo-khoa thư (II, III); 3 Trịnh-Dục-Tú; 4 Mạc-Tú-Anh.

Cái mục-dịch của NỮ-LƯU THU-QUÁN thế đó, sự hành động và bộ biên tập NỮ-LƯU THU-QUÁN thế kia, NỮ-LƯU THU-QUÁN ra đời mục-dịch hô hào cho NỮ-LƯU VIỆT-NAM

mau tần bộ, cho kịp cái địa vị quý đẹp chị em mình phải có mà chưa có, các chị em nên giúp sức cho NỮ-LƯU THU-QUÁN thịnh đạt !
N. L. T. Q.

NHỜI GIỚI-THIỆU :

Mục-đích tôn chỉ Nữ-Lưu Thu-Quán rất cao thượng, sự hành động của Nữ-Lưu Thu-quán chính đại quang minh, sách của Nữ-lưu Thu-quán xuất bản cũng nhờ ở tâm lòng nhiệt thành đồng bào mà tiêu thụ khắp trong nước, được quốc dân rất hoan nghênh, sự phát đạt của Nữ-lưu Thu-quán trông thấy hiển nhiên, thực là một Thu-quán có cơ sở to tát ; có ảnh hưởng cho nữ-lưu.

Nhân buổi Xuân-thiên, bản-quán thay mặt đồng bào ; có mấy lời thành thực chúc cho tương lai sự kết quả của Nữ-lưu Thu-quán như vàng như ngọc ! Bản-quán lại thay mặt bạn đồng nghiệp và cảm tạ tâm lòng nhiệt thành của đồng bào, xin chúc một câu :

Việt-Nam Quốc-dân vạn tuê !

NAM-KÝ THU-QUÁN

Tổng-cục : Nữ-Lưu Thu-quán, Gocong (Nam-kỳ),

Tổng Đại-lý Nam-Ký Thu-quán, Hanoi (Bắc-kỳ).

NỮ'-LƯU THU'-QUÁN

Gocong Nam-Kỳ
mới xuất-bản

NỮ'-ANH-TÀI

(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)

Tác-giả : HOÀNG-THỊ TUYẾT-HOA nữ-sĩ

Giá bán 〇 \$ 40

Bán tại

Tổng Đại-lý

NAM-KÝ THU-QUAN

HANOI

LO XUÂN

(VĂN HOẠT-KÈ ĐẠI-LẤN TỰ-THUẬT)

Tết Sắp đến ! Nghĩ tới Xuân mà lo !

NĂM hết?... ừ mà năm sắp hết thực ! NĂM hết ! ta chết !
Nay ba mươi Tết rồi ! Bềp lạnh, bản thờ không. Ta ngồi
ta tính xem từ năm ta mới ra đời đến nay, mấy độ Xuân
qua ! Mấy độ ta lo Xuân ! Năm, sáu bảy.....21 Xuân qua
rồi. 21 năm ta sống thừa trên mặt đất. 21 năm làm kiếp
mọt trong xã hội.

Giả nhà nước bắt ai ai cũng phải kể những việc đã làm
trong một năm giới đã qua thì có lẽ ta nộp giấy trắng.

Hôm hăm ba vừa rồi, cụ Thổ-Công chắc cũng chẳng nề gì
ta, mà tàu thực cũng Thượng-Đề ! Nếu vậy thì ta chết. Ta
chết quăng Xuân sang, cụ Thổ-Công mới nhậm chức hôm
mồng một Tết là ngày mai tất chẳng để yên thân cho ta nào !

Ta thường nghe nói những người theo đạo Thiên-chúa thú
tội để mong rửa ! Ấu là ta, tuy là chết đứt đi rồi, song
cũng liễu thú tội, họa may rửa được mà sông thì biết đâu ;

« Tàu lay đức Ngọc-Hoàng, đức Khổng-Tử, ông Thích-Ca,
« cụ Gia-tô, xin các Ngài chứng dám cho chúng con lời thú
« tội này, mà rửa sạch cho.

« Từ năm lên bảy giờ về trước, chắc con cũng không làm
« gì nên tội, và con cũng chưa biết mà nhớ được. Năm lên
« bảy, lên tám, con học chữ nho, con dấm lên chữ con vứt
« giấy chữ. Con cãi giả cha mẹ. Con chửi thảm thấy đồ.

« Năm lên 8, 9, 10, con học chữ nho giết quá, con giả cả
« chữ thầy. Lúc ấy chữ quốc-ngữ thịnh hành, con định học
« quốc-ngữ. Học quốc-ngữ để bắt nạt người học chữ nho ;
« Bao những sách nho, phần thì đem đứt nút lọ, phần thì
« mang trộn vôi trát nhà, phần thì lột mê cốt, phần thì
« vương vãi các số nhà, còn bao nhiêu thì con mang đốt
« sạch, lấy gio bón ruộng. Hiện nay con chẳng còn một quyển
« sách nho.

« Năm lên 11, 12, 13, con học quốc-ngữ, dốt quá !! người
« khác học dăm sáu tháng, con học phải mất ba năm mới thuộc
« văn bằng !

« Năm 14 con học đèn văn trắc. Mùa Xuân năm sau con thuộc
« chữ quốc-ngữ, đánh văn thạo ! chạy nghịch tài. Năm ấy một
« tay con giết hai chuồn chuồn cũng không biết bao nhiêu mà
« kể !! con phí mất của cha mẹ không biết bao nhiêu là vải
« may áo may quần !!

« Năm 15 tuổi, con học quốc-ngữ đã giỏi, con về làng bắt
« nạt hết bạn cũ, đèn anh em nhà con đi đâu cũng đánh
« văn nháng củ tỏi lên !! con khi ấy tự nghĩ bằng ông thánh
« con quốc ngữ rồi vậy ! con viết giấy quốc ngữ không tên
« cho các ông đàn anh, cho các cha chú con để nói sêu ! con
« viết giấy nói sêu các người thù của con mang gián các gốc
« cây cột chợ ! lây làm một việc khoái cỡ lắm !!

« Năm 16, 17 tuổi con học văn tây. học hai năm giỏi dòng
« đã mới biết đánh văn ! nhưng thạo nhất là 10 chữ sô thì
« oang, đơ, toa (un, deux, trois) đi cũng đọc ! Các người
« không biết cho là con đã thạo tiếng Tây, khen con lắm ! Con
« mũi nở như cái “non” ! Mùa Xuân năm sau con thuộc được
« tất cả 15 tiếng mô (mot).

« Năm 18 tuổi con được đi học ngoài tỉnh Hàdong, trường
« Pháp-việt. Con ngồi lớp tư phải 2 gói chè cùng 5 đồng bạc
« con mới ngồi vững ghè thứ mười. Thê mà đèn năm 19
« tuổi con về nhà quê, lẳng nhăng lắm ! Đi đâu cũng nói tự
« do, bình đẳng, thậm chí con cãi cả cha mẹ gọi là các vu
« (vous). Năm 20 con đã lớn, lên lớp ba thì thôi học, về nhà
« cưới vợ, cái ái-tình con đòi với vợ rất nóng nản, vợ con sai
« khiến con không dám trái, con nghe lời vợ đánh cha một cái
« tát tai, đó là một cái tội to ! Con chửi văng cả mẹ con ! Con
« bắt hiều đủ điều ! Thấy mẹ con cho ở riêng. Hai vợ chồng
« đều giờ giờ ương ương cả ! Sau đâm ra cãi cộ suốt ngày,
« tiếng tăm khắp xóm.

« Đầu năm 24 tuổi con phải lòng một cô, đêm ngày chỉ ở
« nhà viết thơ tán gái, sách không xem, bao nhiêu giấy chỉ
« để viết cho tình nhân hết ! một khoảng trong hai tháng giời,
« giấy, mực, bút, kê tốn phí bằng con đi học trong 5 năm
« giời, vì các năm trước con chỉ nhờ người viết hộ bài, làm
« giúp luận ! !

« Tháng ba năm nay, con bỏ vợ !! con chỉ lu bù chạy
« không như ngựa cả ngày ! làm không, học không, vợ không,
« tiền không, cha mẹ không nhìn nhõi, anh em, chị em thầy
« con khăng khải quá, chẳng ma nào thương ! năm canh chà
« chọc lo nghĩ tới tình nhân, song tình nhân thấy con kiệt không
« thêm nhìn tới. Sáu khắc buồn phiền nhớ tới vợ, vợ phải
« đuổi, nay đã lách lên ngàn. Con buồn sinh ra rượu chè,
« bài hát, con cảm cô mất cả áo sa-tanh, bán mất cả đồ
« thờ-tự !

« Nay Tết nhất sắp tới, còn độ nửa ngày, nhà lạnh, người
« vắng, một mình con nghĩ mà lo ! Con lo sang Xuân này,
« cụ Thổ-Công mới chắc chẳng cho con ngồi yên nơi trăn-
« thề ! Tàu lạy các ngài, cảnh con nghèo túng, vàng nhang,
« bánh trái chẳng có thức gì, chỉ xin khăn mồm, cúi xin các
« ngài phù hộ độ trì. Con đã thú cả, xin các ngài rửa
« sạch giúp cho. Con lo ! Con lo ! Xuân này nều rét, thì chết
« co. Xin các ngài thương cho danh diện nhà nho. Năm sau
« tân tới con xin làm cỗ to, dâng tạ ơn các ngài có lòng
« đại độ. Cúi đầu run sợ, tội thú cả rồi. Khăn đầu lấy tạ
« các ngài, chúng tôi là kẻ có tội ! Nay thư !! »

V. H.

BÀI-HÁT NHÀ-QUÊ

Á-Nam TRẦN-TUÂN-KHAI Soạn

Toàn là bài hát khuyên nông, công, thương, nghe
rất vui tai, ý vị sâu sa.

Bán 0 \$ 10

NAM-KÝ THU-QUÁN

Xuất bản

SẤU XUÂN

(XÃ-HỘI HOẠT-KÊ! NÔNG-PHU TỰ THUẬT)

Vui Xuân vui khắp một giới.

Sáu Xuân riêng để một người sáu riêng!

Gió quang mây tạnh, hoa nở, chim kêu, nhộn nhịp ồn ào.
ai ai không vì Xuân mà náo nức! Một mình ta luông những
sáu riêng! Sáu Xuân tới, tiếc Xuân qua! Một khối gan già
vì đâu mà nung đúc?

Nay là ngày Từ Tịch (23 tháng chạp) đức Thổ-Công lên
tâu việc nhân gian, ta đây đã sửa soạn lễ bàn, gọi là chút
thành tâm đưa tiễn. Chén rượu vừa xong, ta ngồi vơ vẩn,
động lòng sáu cảm cho thân thể ta bảy nỗi năm chim đã vì
non nước!

Thì giờ nhàn rồi, ta ngồi bần đót tay, tuổi giới này đã
bảy nhiều rồi, mà sô kiệp lắm than, còn lồi thoi vương mãi.

Ba mươi bảy Xuân qua có lẽ, ta đã mấy phen vì nước vì
nhà vì nỗi vì giông mà đầu tắt mặt tối chân lấm tay bùn,

thức khuya dậy sớm. Canh gà đêm đông, thân quốc thảng hạ, đoạ đầy vát vả luông gian nan! Tâm lòng ta chỉ mong gây dựng lây giang san, bản tay trắng mong cơ đồ nghìn vạn. Nào ngờ đâu năm tháng thường đi, nước non ngày vắng, thân “ura may” theo Chiệc tềch lên ngàn! Nào hồng thủy, nào đại hạn, lâm lúc thương cho đất nước nhỏ hàng châu. Một vốn bốn lời, đã tưởng rồi tiền trăm bạc chục, cốt ngắn cốt dài, cho bỏ những lúc dãi dầu cơn mưa nắng!! Tuyệt giá tiết đông thương thân lận đận, nắng hè gắng gỏi phận chịu long đong. Đoái trông non nước mịt mùng, lao tâm lắm, mắt thương như kém sáng, hồn phương nhộn nhịp nhọc lòng như đã điếc bên tai!

Kìa người ta thì cả năm chỉ tời cứ việc ăn chơi, tết nhất đèn nơi cũng lại lo ăn lo mặc! áo nọ áo kia, dây này dây khác, đồng tiền to mà vẫn chưa vừa lòng! Nào nam thanh, nào nữ tú, nào thấy kỷ nào thấy thông, lũ lượt đua nhau quần quăn áo áo, mặt mũi hớn hờ chỉ những vui cười!

Kìa quan nọ lại quan kia, tết đèn chè nhiều rượu lắm! Lương đã cao, chức đã trọng, cuối năm còn được kẻ cho tiền, người cho lễ, nghĩ thực mà táng hàm rỗng, nên thang mây nhẹ gót như ngựa thi, như rắn lộn, mà bao nổi vẻ vang! Nghĩ mình cũng giống da vàng, vì chỉ phải chịu đa mang nhọc nhằn!

Ta ra Hanoi trông thấy tết mà thêm, nghĩ riêng Xuân mình mà chán ngán! Mới hay thánh-nhân đãi kẻ khù khờ, mà khiến ai tọa hưởng kỳ thành là thực đúng! ta đây nhanh nhẩu đoảng, 37 năm khó nhọc lo toan cho đời! không có gạo lây đâu mà mạnh! mà cường cho được! Thề mà công lệnh ai kẻ, ân đức ai ghi

Đề mình lường những sầu bi, than thân tội phạm ! Áo vải nâu vàng, cái quần vải nhỏ, cái thắt lưng vải nhuộm tam giang, bộ cánh mừng Xuân ta nghĩ càng thêm tội ! !

Than ôi ! Ai là người đồng bệnh, ai là kẻ đa tình, thấy ta vất vả, há lại làm thinh.

Xuân trước ta thế này, Xuân sau ta lại chẳng khác, thi chi mà mừng. Sầu Xuân chẳng đầu chẳng thương mà đong cho được. Ta than cho ta đất cát không có, mà sò giấu sang chẳng chắc ly nào ! Ta khen cho ai khéo chọn ông thầy địa lâm sao ; mà tiền bạc biết bao chan chứa !

Ngày cận Xuân, được buổi ngồi nhàn, dám đem gan ruột mà than phạm mình ! Sầu Xuân ta chịu một mình. Ai chung-đỉnh đó mặn tình vui Xuân !

S. D.

NGŨ-NGÔN TẬP-ĐỌC

Á-Nam TRẦN TUÂN-KHAI Soạn

Các chuyện cổ-tích nước nhà, dưới có thơ kết luận.

Giá 0\$30

Bán tại

NAM-KÝ THU-QUÁN

XÃ-THUYẾT

TA NÊN CÓ MỘT HỘI PHỔ THÔNG TU THƯ

Sách quốc văn gần đây xuất bản đã lắm.

Chữ quốc ngữ ngày nay phổ thông khắp trong nước, có thể dùng làm cái lợi khí để truyền bá các khoa học, cho quốc dân rất công hiệu. Vậy nên Chính phủ cũng đã lưu tâm đến vấn đề quốc văn, đã đặt ra ban TU-THƯ HỌC-CHÍNH, để soạn sách, tuy những sách ấy cũng có bổ ích cho quốc văn ít nhiều; nhưng chỉ toàn là những sách giáo khoa dùng trong các trường Sơ Học, ngoài sự học thì không được phổ cập cho toàn dân gian, cho nên quốc văn có phần chậm tân bộ: mà vấn đề quốc-văn hiện thời là vấn đề rất cần cấp cho quốc dân, nay muốn cho quốc văn chóng tân bộ: thì tất quốc dân phải tổ chức lấy một hội PHỔ-THÔNG TU-THƯ, lấy chữ quốc ngữ làm gòc để truyền bá các khoa học và tư tưởng ở hoàn cầu; cho phổ thông toàn quốc dân. Sau này cái trình độ dân trí, cũng nhờ đó mà nâng cao dần lên.

Vì những các lẽ trên cho nên chúng tôi chẳng quản tài hèn mà giám sớ xuất nơi đông người đến vấn đề lập hội TU THƯ, vậy có bản dự thảo cách tổ chức và thực hành đính theo đây, mong rằng các hải nội chư quân tử sẵn lòng chỉ giáo (1) cho những điều khuyết điểm, để chúng tôi sửa đổi lại cho được hoàn mỹ, xin lấy làm đa tạ lắm.

NAM-KÝ THƯ-QUÁN

(1) Các ngài có ý kiến gì hay, xin viết vào các bản giấy trắng đính theo đây, để gửi lại cho bản quán.

BẢN DỮ THẢO

VIỆT-NAM PHỔ-THÔNG TU-THƯ HỘI

MỤC-ĐÍCH HỘI TU-THƯ :

1o) Hội Tu-thư sẽ liên hiệp các Thư-quán, tàng-thư, thư-xã, báo-quán, cùng các tác-giả, dịch-thuật, các phái cựu-học, các phái tân học có chuyên môn về các khoa, xin phép Chính-phủ lập một hội TU-THƯ gọi là “VIỆT-NAM PHỔ-THÔNG TU-THƯ HỘI”.

2o) Hội TU-THƯ trên trực-tiếp với Chính-phủ, dưới gian-tiếp với quốc-dân sửa đổi các sách quốc-âm cho hợp với luật lệ và hợp với tư-tưởng trình độ dân trí, thì chắc thể nào Chính-phủ cũng sẽ tán thành cho hội ;

3o) Hội TU-THƯ cốt siêng-tập lấy cái tinh hoa của mình sẵn có, và hội bỏ tiền mua hết các sách về các khoa chuyên môn ở hoàn cầu, về luân lý, về lịch sử, khoa học, triết học, giáo dục, chính trị, tiền thuyết của các nhà trước-giả đặc-biệt thể giới ; đủ các môn, rồi tham hợp với cái tinh hoa của mình sẵn có, và đào luyện với cái văn minh tinh túy ở hoàn cầu làm ra sách quốc âm cho hợp với trình độ quốc-dân, cho hợp với dân trí, lấy đó làm vật liệu cho quốc dân có thể học một thứ chữ-quốc ngữ mà am hiểu được các khoa học ở hoàn cầu, sau này sự khai hóa ở trong nước mới có kết quả, sẽ nhờ các sách quốc âm ; mà trong nước trở nên phú cường ;

4o) Ban trị sự cốt nhất hội chọn lấy các ông chuyên môn về khoa học, ông nào sở trường về mặt nào sẽ cất đặt chuyên sét về môn ấy, khi sét rồi hội lại có ban hội đồng tu-thư hàng tháng đem các sách ấy sét lại một lần nữa mới ấn-hành, các nhà tân học, các nhà cựu học hết thấy các phái

trong nước bất cứ ai nên giúp đỡ cho ban trị sự hội TU-THU, có ý kiến gì hay, nên ban bỏ cho hội tu-thư, khi kiểm duyệt xong hoặc in vào tũng thư của hội, hoặc in ra thành sách riêng của hội, hội sẽ ghi công đức các ông các bà vì nghĩa khinh tài vào sách của hội;

5^o) Hội TU-THU đã được phần đa số hội viên thì hội chính lập tại Hanoi, hội sẽ mở riêng một thư viện để cho các hội viên trong hội, các nhà văn sĩ trong nước lại thư-viện hoặc khảo cứu các sách, hoặc xem giải trí. Hội có thể cho các nhà văn sĩ trong nước mượn các sách của hội mà khảo cứu về các khoa học.

6^o) Số hội-viên trong hội không hạn định, hội tu-thư là toàn-thể của quốc-dân hoặc nam giới, nữ-giới đều vào được cả; hội-viên khi vào hội mỗi cổ-phần một đồng (1\$00), sau này không phải đóng gì nữa, trừ khi hội bành trướng to tát, muốn khuếch trương công việc hội; thì họp có đại hội-đóng họp chủ tính theo số lợi tức của hội, để mở mang các công việc; hay rút vốn dần ra trả các hội viên;

Hội-viên sáng lập và hội viên tán-chợ sau khi rút hết vốn rồi còn số tiền lãi là của chung của quốc-dân, sau này cứ lấy số tiền đó mà thi-bành công việc trong hội, có hạn định mấy năm một lần chia lãi, ngộ lỗ vốn thì các hội viên trong hội sẽ cùng chịu.

7^o) Hội lại xem xét các hội viên các tỉnh hoặc các nơi thôn quê mà nơi nào được hơn sô trăm hội viên, thì hội sẽ nhờ các ông hội viên quản hạt xin phép quan thủ hiến, và hội chính xin phép quan Thông-Sứ lập chi hội quán, cốt nhất là lập một thư-viện ở nơi đó, sách vở do hội chính phát về, hội đồng quản hạt sẽ tổ chức các cuộc cho hội-viên đọc sách, đọc báo; trong một năm hội chính tổ chức một hai cuộc giảng sách hay các cuộc nói chuyện ở hội chính hoặc phái các hội viên đi giảng sách các chi hội quán;

8o) Hội TU-THU mục đích là sửa đổi lại các sách quốc-âm và khích khuyến các văn-sĩ các nhà có tư-tưởng trong nước đồng lao cộng tác với hội TU-THU mà giúp đỡ gây dựng cho nền quốc âm ngày một tân bộ, hội Tu-thư không phải mưu lấy mỗi lợi riêng một mình, hội tu-thư sẽ cùng với các thư-quán, từng thư luyện luyện các sách hay cho ra đời, chữ các sách giờ có hại cho quốc dân, ân hành các sách cho có thể phổ thông hợp với trình độ và tư tưởng cho quốc dân.

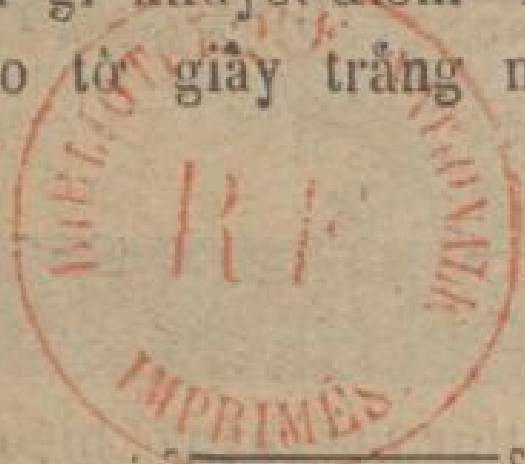
9o) Hội TU-THU mục đích tôn chỉ chính đáng quốc dân tin nhiệm, sách hội xuất bản hoặc sách hội tu-thư giới-thiệu « ở đầu sách sẽ in mây giòng biệt hiệu » “VIỆT NAM PHỔ THÔNG TU-THU HỘI” để hết thấy quốc dân ai mua sách khỏi nhầm sách giả, sách mà thực hay hội TU-THU đã tuyên bố với quốc dân rồi thì có thể ân hành tới hàng một hai vạn quyển; hội Tu-thư sẽ cố động tiêu thụ hết ngay một lúc; nếu sách mà đã ân hành nhiều thì giá lại rẻ, sách vừa hay giá lại rẻ hơn sách hiện thời, thì mới có thể phổ thông cho toàn quốc dân được. Một phần lợi cho thư quán in ít sách mà lời nhiều, một phần lợi cho quốc dân mua được sách hay mà rẻ tiền, nếu sách in ra phần đa sô quốc dân hoan nghênh thì sau này mới có sách hay ra đời được.

10o) Hội Tu-thư với thư quán cùng các nhà trước giả liên hiệp với nhau mà tuyển luyện những sách thực có giá trị; rồi đưa cho hội Tu-thư chằm và chữa lại, khi hội-đồng kiểm duyệt đã chắc chắn rồi, lúc ân hành hoặc thư quán ân hành lấy thì hội cũng có huê hồng đến khi tái bản. Nếu sách nào có thể hợp trình độ tư tưởng cho quốc dân mà thư quán hay tác giả không ân hành thì hội sẽ ân hành sách ấy: mà tác giả cũng được huê hồng tới khi tái bản không mất bản quyền. Như thế vừa tiện lợi cho thư quán và tác-giả mà hội cũng có lời;

11o) Hội Tu-thư sẽ lập riêng một tập tùng văn (bulletin) trong có đủ các khoa học, hoặc nửa tháng hay một tháng

hay một tuần lễ ra một kỳ không có hạn định; vì còn tùy theo số quốc dân có nhiều người mua sẽ ân hành nhiều, nên chưa có nhiều người hoan nghênh thì ra hàng ngày một kỳ cũng nên. Từng thư bán giá rất hạ cho phổ thông toàn quốc dân, làm cái cơ quan cho hội, lấy số lời đó mà chi dụng việc hội còn thừa sẽ cho vào công quỹ.

120) Khi hội đã ân hành được nhiều sách rồi; thì hội sẽ do các hội viên quản hạt lập các thư quán gọi VIỆT-NAM PHỔ-THÔNG THU-QUÁN. Các sách do hội chính kêu chọn. Trong thư quán bán toàn sách hợp chương trình của hội. Và bán các sách của hội và sách hội giới thiệu, để các hội-viên bản hạt mua sách cũng tiện lợi. Cái tôn chỉ và mục-đích của hội “VIỆT-NAM PHỔ-THÔNG TU-THU” chúng tôi mới thiên nghĩ tới đó: xin phác thảo ra đây chưa chắc được hoàn toàn. — Mong rằng các hải nội chư quân tử biểu đồng tình, có điều gì khuyết-diểm xin bổ chính, có ý kiến gì hay xin viết vào tờ giấy trắng mà gửi lại cho chúng tôi xin cảm tạ;



NAM-KÝ THU-QUÁN
dự thảo

CHUNG

CUNG CHÚC TÂN HY

Nhật-Nam Thu-Quan

Libraire - Editeur

117, Phố Hàng Gai

HANOI - TONKIN

HIỆU ĐÓNG GIẤY TỜ NHẬT HÀNOI

BAO-LONG

39, BOULEVARD FRANCIS GARNIER, 39
HÀ-NỘI BẮC-KỲ

Bản hiệu chuyên nghề đóng giấy tây giấy ta: đã được
đồng bào chiều cô rất đông: ngài nào cũng ngợi khen là
tinh xảo. Nay bản hiệu lại mới in xong (catalogue 1929) các
ngài ở xa xin cứ viết thư về lầy; ý muốn đóng kiểu nào
bản hiệu xẽ xin làm như ý không sai;

Thư mandat để cho

BAO-LONG

39, Boulevard Francis Garnier — Hanoi

STYLOS FRANÇAIS "GRANDE AIGLE 18 CARACTES"



Bút máy tốt thượng hạng hiệu

GRANDE AIGLE

Ngòi vàng thực 18 carates

Bán tại

NAM-KÝ THƯ-QUÁN

17, Boulevard Francis Garnier — Hanoi

PHUC-ĐÌNH PÈRE

THUỐC NGẮ-NƯỚC, THUỐC SÔT-RÉT, SÔT-NÓNG

và các thứ thuốc khác gia truyền chính-tông rất thần hiệu

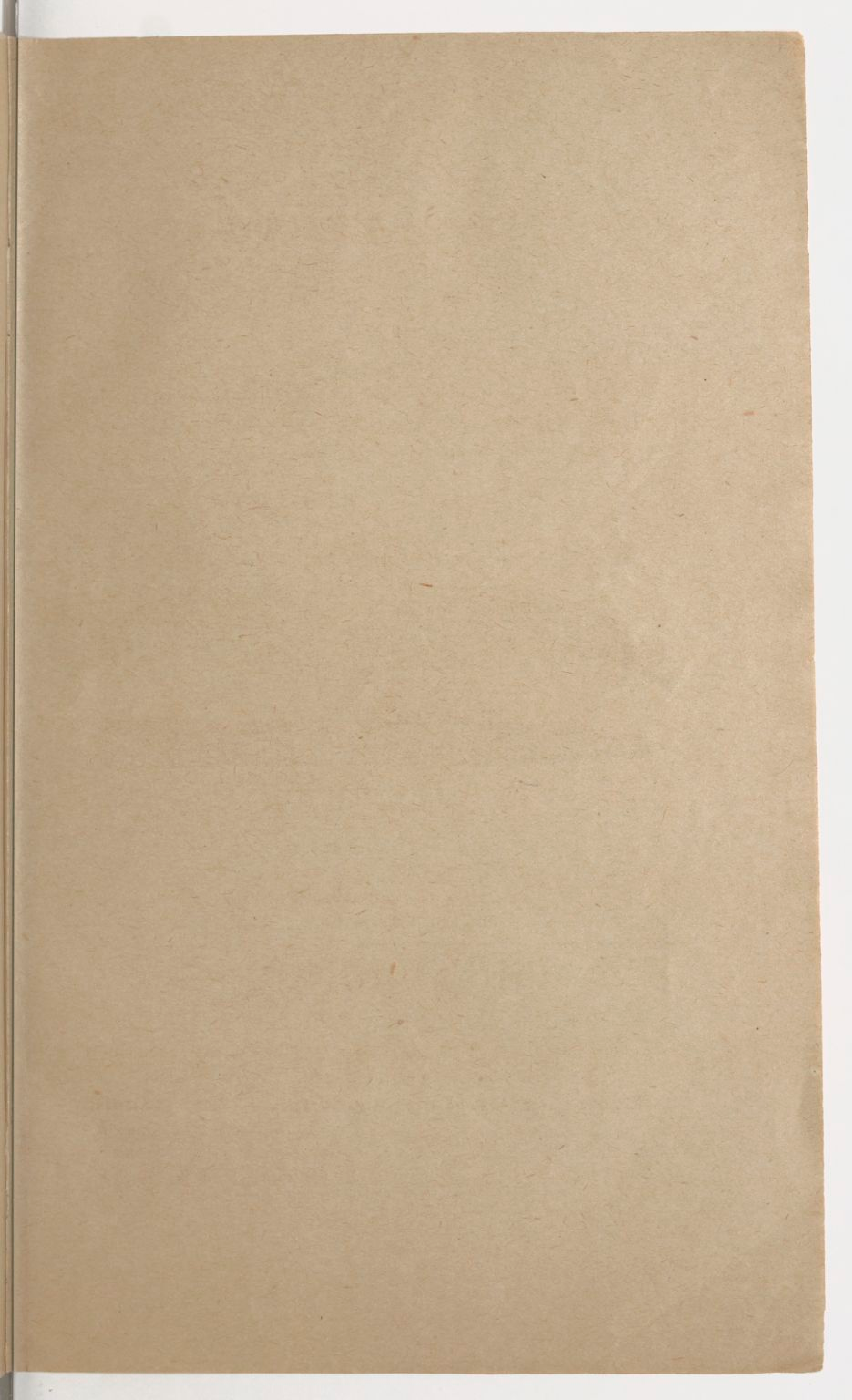
Bán ở mé dưới góc Hàng-Kèn, Cây-Thị, số 88

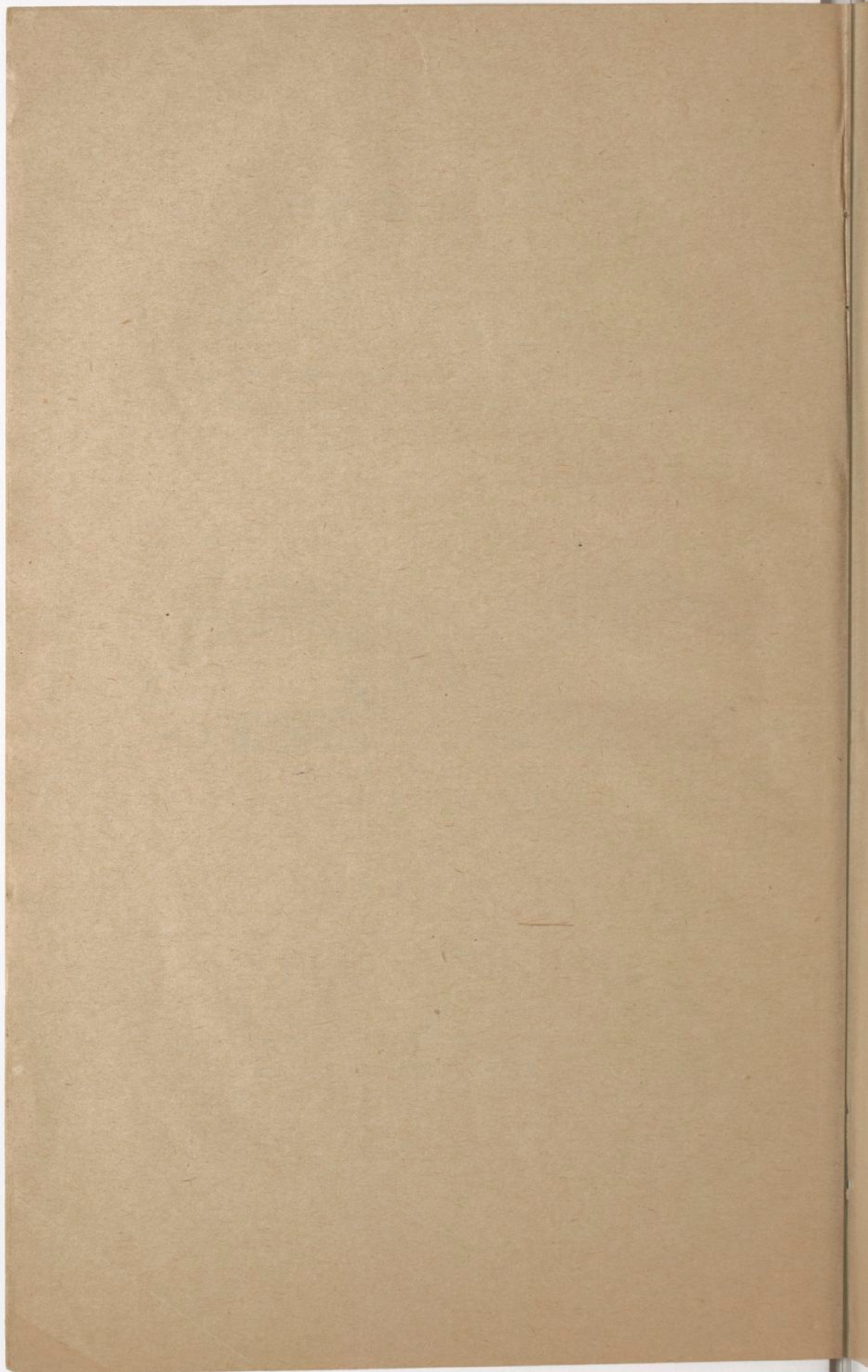
(Boulevard Gia-Long prolongé n° 88, Hanoi)

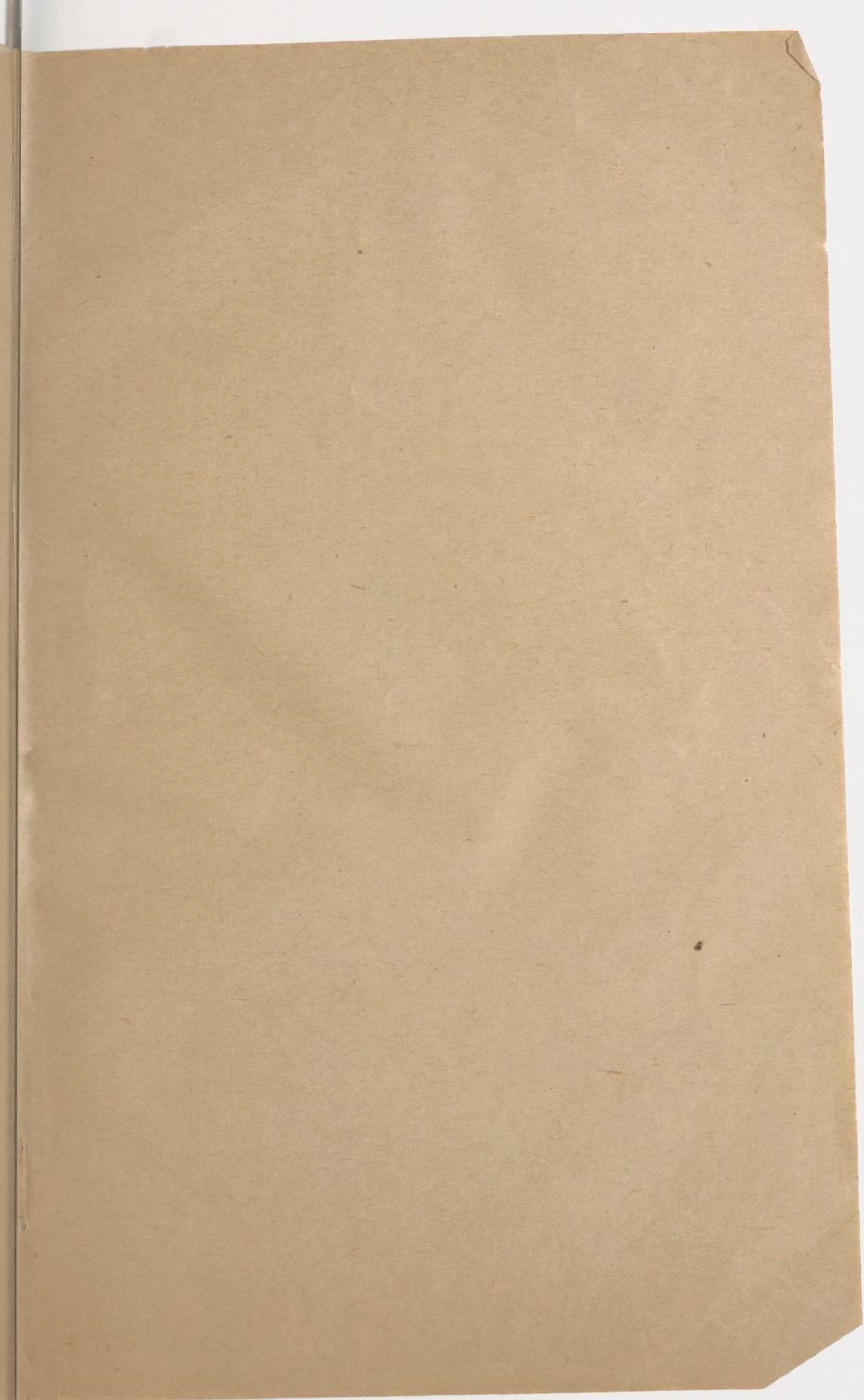
Ai muốn buôn, mua lẻ

Thư mandat để cho

PHUC-ĐÌNH PÈRE







1840

1500

MẠCH CHƠI

VĂN ĐIỀU ĐỜI

PHI-LÔ-DÔP Tiên-sinh soạn
(Satires des Mœurs du Temps)



CON TIÊN CHÁU RỒNG
Librairie NAM-KÝ Éditeur

BẮC-KỲ — 17, B^d Francis-Garnier — HÀ-NỘI

In lần thứ nhất

Phò Bờ-Hồ

Giá bán 0\$20